

Số: 117/KH-THHHA

Hải Hòa, ngày 11 tháng 9 năm 2024

KẾ HOẠCH
THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2024 - 2025

A. NHỮNG CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

- Căn cứ Thông tư 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/09/2020 của Bộ Giáo dục về Điều lệ trường Tiểu học;
- Căn cứ Thông tư 32/2018/QĐ-BGDĐT, ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;
- Thông tư 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ GD&ĐT về Ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp Tiểu học;
- Thông tư số 19/2022/TTBGDĐT ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh trong các trường tiểu học, THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học, trường CDSP và cơ sở GDĐH;
- Căn cứ Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/06/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp Tiểu học;
- Căn cứ Công văn số 1003/SGDĐT-GDTH ngày 07/7/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp tiểu học;
- Công văn số 929/SGDĐT-GDTH ngày 01/06/2024 về việc hướng dẫn thực hiện các môn học, hoạt động giáo dục và sử dụng SGK, tài liệu năm học 2024-2025.
- Công văn số 3535/BGDDT-GDTH ngày 19/8/2019 “Hướng dẫn thực hiện nội dung trải nghiệm cấp Tiểu học từ năm 2020-2021”;
- Công văn số 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học Tin học và tổ chức hoạt động tin học ở cấp tiểu học;
- Thông tư số 08/2024/TTBGDĐT ngày 15/5/2024 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về Hướng dẫn lồng ghép nội dung giáo dục quốc phòng và an ninh trong trường tiểu học, trường THCS và trường phổ thông có nhiều cấp học;
- Công văn số 542/SGDĐT-GDTH ngày 24/4/2020 về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện CTGDPT cấp Tiểu học;
- Công văn số 1173/SGDĐTGDTH ngày 11/8/2021 về việc tăng cường thực hiện CTGDPT theo hướng phát triển NL, PC học sinh tiểu học;
- Công văn số 1422/SGDĐT-GDTH ngày 22/9/2021 về việc triển khai thực hiện

nội dung giáo dục của địa phương cấp tiểu học;

- Công văn số 603/SGDĐT-GDTH ngày 27/04/2022 về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh, môn Tin học cấp Tiểu học theo CTGDPT2018 từ năm học 2022-2023;

- Công văn số 2918/BGDĐT-GDTH ngày 08/7/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc tổ chức thực hiện giáo dục STEM theo định hướng Chương trình GDPT 2018;

- Công văn 1315/ BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình GDPT cấp Tiểu học;

- Quyết định số 1708/QĐ-UBND ngày 12 tháng 8 năm 2024 của UBND tỉnh Nam Định về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

- Căn cứ vào Kế hoạch số 76/KHCL-THHHA ngày 29/9/2021 Kế hoạch Chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2021 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030;

- Căn cứ Chương trình hành động số 01/CTr-UBND ngày 22/08/2014 của UBND tỉnh Nam Định về việc triển khai Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương 8 khoá XI về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập Quốc tế”;

- Căn cứ Quyết định số 1708/QĐ-UBND ngày 12/8/2028 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Nam Định;

- Căn cứ Công văn số 1558/SGDĐT-GDTH ngày 27/08/2024 của Sở GDĐT tỉnh Nam Định về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2024-2025;

- Căn cứ Quyết định số 7329/QĐ-UBND ngày 10/8/2021 của UBND huyện Hải Hậu về việc ban hành Đề án “Đổi mới và nâng cao chất lượng toàn diện giáo dục và đào tạo giai đoạn 2021-2025”;

- Căn cứ Văn bản 309/BC-UBND ngày 20/08/2024 của UBND huyện Hải Hậu về việc Báo cáo tổng kết năm học 2023-2024 nhiệm vụ trọng tâm năm học 2024-2025;

- Căn cứ Văn bản 540/BC-PGDĐT ngày 30/08/2024 của Phòng GDĐT về việc Báo cáo tổng kết năm học 2023-2024 và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm học 2024-2025 cấp Tiểu học;

- Căn cứ Công văn số 539/PGDĐT-TH ngày 30/8/2024 của Phòng GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2024-2025;

- Căn cứ vào cơ sở vật chất, tình hình thực tế của xã Hải Hòa và đội ngũ cán bộ quản lý, nhà giáo, học sinh của trường Tiểu học Hải Hòa;

- Căn cứ vào kết quả đã đạt được trong năm học 2023 - 2024 của nhà trường.

B. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Quy mô trường, lớp, học sinh

Năm học 2024-2025, trường Tiểu học Hải Hòa có 762 HS/20 lớp đạt tỷ lệ 38,1 HS/lớp; trong đó có 10 học sinh học hòa nhập.

Cụ thể:

Khối lớp	Số lớp	Số HS		HS Khuyết tật	HS HCKK	HS học 2b/ngày	Tỷ lệ HS/lớp	Ghi chú
		Tổng số	Nữ					
1	4	167	77	3	4	167	41,75	
2	4	153	68	5	3	153	38,25	
3	4	130	55	1	2	130	32,5	
4	4	160	85	1	2	160	40	
5	4	152	80	0	2	152	38	
Cộng	20	762	365	10	13	762	38,1	

2. Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên

Trường có 33 cán bộ, giáo viên, nhân viên. Trong đó:

+ BGH: 02 đ/c có trình độ Đại học.

+ Giáo viên: Có 28 đ/c. Trong đó có: 20 giáo viên văn hóa (02 GV VH hợp đồng); 8 giáo viên dạy chuyên, trong đó: Thể dục: 02, Tiếng Anh: 02, Âm nhạc: 02, Mỹ thuật: 01, Tin học: 01 - 01 GV Âm nhạc đi dạy tăng cường 15 tiết.

Tỉ lệ GV/lớp (kể cả hợp đồng) đạt 1.4.

+ Nhân viên: 03 đ/c (có 01 đ/c nhân viên Thư viện - Thiết bị hợp đồng mùa vụ).

* *Thống kê cụ thể về đội ngũ (kể cả hợp đồng):*

STT	CB-GV-NV	Tổng số	Nữ	ĐV	Trình độ				Hợp đồng
					Th.s	ĐH	CD	TC	
1	CBQL	2	1	2	0	2	0	0	
	Hiệu trưởng	1	1	1	0	1	0	0	
	Phó Hiệu trưởng	1	0	1	0	1	0	0	
2	GIÁO VIÊN	28	24	13	0	26	2	0	2
	GV Văn hóa	20	18	10	0	18	2	0	2
	GV Âm nhạc	2	1	1	0	2	0	0	
	GV Mỹ thuật	1	1	0	0	1	0	0	
	GV GDTC	2	1	1	0	2	0	0	
	GV Tiếng Anh	2	2	1	0	2	0	0	
	GV Tin học	1	1	0	0	1	0	0	
	NHÂN VIÊN	3	3	0	0	0	2	1	1
	Kế toán	1	1	0	0	0	1	0	

3	Y tế	1	1	0	0	0	1	0	
	Văn phòng	0	0	0	0	0	0	0	0
	Thư viện	1	1	0	0	0	0	1	1
CỘNG		33	28	15	0	28	4	1	3

3. Tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội địa phương

Xã Hải Hòa là một địa phương có nhiều thành tích trong 2 cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ, xã có nhiều ngành nghề phát triển như: nuôi trồng thủy sản, trồng lúa, trồng màu, trồng cây cảnh. Kinh tế, xã hội và đời sống nhân dân tương đối ổn định. Hải Hòa đã đạt chuẩn Nông thôn mới nâng cao vào tháng 7 năm 2021.

Trong những năm qua Đảng bộ và nhân dân xã Hải Hòa đã đầu tư xây dựng cơ sở vật chất cho các trường học, cơ bản đã đáp ứng được yêu cầu của sự nghiệp giáo dục hiện nay. Cả ba nhà trường đều đạt chuẩn Quốc gia mức độ II, trường “Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn”.

Ngành giáo dục của xã đều đảm bảo chất lượng giáo dục và có nhiều bước tiến mới. Đa số các hộ gia đình đều quan tâm đến phong trào giáo dục, luôn ủng hộ và đồng thuận cao với kế hoạch giáo dục của nhà trường.

Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 được xây dựng theo hướng mở, đảm bảo định hướng thống nhất những nội dung giáo dục cốt lõi bắt buộc đối với học sinh toàn quốc, đồng thời trao quyền chủ động và trách nhiệm cho địa phương, nhà trường trong việc lựa chọn, bổ sung một số nội dung giáo dục và triển khai kế hoạch giáo dục phù hợp với đối tượng giáo dục và điều kiện của địa phương, của nhà trường, góp phần đảm bảo kết nối hoạt động của nhà trường và gia đình, chính quyền và xã hội.

Phụ huynh quan tâm đến việc học của con em, luôn ủng hộ và đồng thuận cao với kế hoạch giáo dục của nhà trường.

Công nghệ thông tin phát triển mạnh giúp cho mọi tầng lớp nhân dân nắm bắt được thông tin về giáo dục nhanh, từ đó có sự thấu hiểu và chia sẻ đối với nhà trường trong quá trình triển khai nhiệm vụ dạy học và giáo dục.

4. Thuận lợi và khó khăn

4.1. Môi trường bên trong

*** Điểm mạnh**

Đội ngũ GV nhiệt tình, có tinh thần trách nhiệm; học sinh ngoan, mạnh dạn, tự tin, có ý thức tốt trong học tập và tích cực, tự giác trong các hoạt động giáo dục;

Cán bộ quản lý nhà trường trách nhiệm, chủ động, biết tranh thủ sự quan tâm và chỉ đạo sát sao của lãnh đạo các cấp, tập hợp được các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường, tạo lập được sự phối hợp chặt chẽ giữa các lực lượng và sự đồng thuận của đội ngũ.

Với sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị và các cấp, các ngành, Công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục phát triển mạnh mẽ tạo cơ hội cho đội ngũ

giáo viên và nhà trường phát huy năng lực, chủ động, sáng tạo, khai thác có hiệu quả nguồn học liệu số để phục vụ công tác quản lý và giảng dạy góp phần nâng cao chất lượng giáo dục trong nhà trường.

Công tác xã hội hóa giáo dục được nhà trường quan tâm và có tác dụng tích cực trong việc giáo dục học sinh và xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, an toàn, thân thiện.

Năm học 2024-2025 là năm thứ năm triển khai chương trình giáo dục phổ thông 2018, tiếp tục thực hiện Chương trình hành động số 01/CTr-UBND ngày 22/08/2014 của UBND tỉnh Nam Định về việc triển khai Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương 8 khoá XI về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập Quốc tế” nên nhận thức của phụ huynh đã được nâng lên, việc tuyên truyền của giáo viên dễ tiếp cận tới phụ huynh tạo được sự hưởng ứng và đồng thuận giữa Gia đình - Nhà trường - Xã hội trong công tác giáo dục.

*** Điểm hạn chế:**

Theo Thông tư 13/2020/TT-BGDĐT và Thông tư 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất và Quy định phòng học bộ môn các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học, nhà trường còn thiếu phòng đa chức năng, phòng khoa học công nghệ, phòng nghi GV, thiếu nhà đa năng (nhà đa năng hiện đang sử dụng chung tại khu trung tâm của xã), một số phòng học chưa đủ diện tích theo quy định. Thiết bị dạy học ở các phòng học, phòng chức năng mới đạt ở mức tối thiểu.

Do xây dựng đã lâu, các phòng học tại khu B là nhà cấp 4 đã xuống cấp trầm trọng, Đảng ủy - UBND xã đang xây dựng phương án quy hoạch lại cần được cải tạo hoặc xây dựng lại.

Còn 02 giáo viên và 01 nhân viên hợp đồng, do nguồn ngân sách của nhà trường hạn hẹp, lương chi trả còn thấp, chưa động viên thích đáng để người lao động yên tâm làm việc.

4.2. Môi trường bên ngoài:

*** Thời cơ:**

Trường luôn nhận được sự quan tâm của các cấp lãnh đạo Đảng, Chính quyền địa phương, sự đồng thuận của tập thể cán bộ giáo viên nhân viên, sự tin nhiệm của học sinh và cha mẹ học sinh.

Đội ngũ cán bộ giáo viên được đào tạo cơ bản có năng lực chuyên môn và kỹ năng sư phạm khá tốt, đa số giáo viên thành thạo trong việc soạn giảng giáo án điện tử, nhiệt tình và có trách nhiệm cao với công việc.

*** Thách thức:**

Trong thời kỳ hội nhập và phát triển, yêu cầu đòi hỏi của xã hội và gia đình học sinh ngày càng cao về chất lượng giáo dục, nhất là các phẩm chất và năng lực của người học, bên cạnh đó là kỹ năng sống và các năng lực đặc thù. Trong khi đó, việc đổi mới phương pháp, hình thức dạy học, ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số ở một bộ phận giáo viên còn chậm thích ứng, nhất là với những giáo viên cao tuổi. Đây là một thách thức lớn đối với cá nhân mỗi giáo viên và cả tập thể hội đồng sư phạm nhà trường.

Xã hội ngày càng đòi hỏi cao về chất lượng giáo dục, việc giáo dục học sinh không chỉ phụ thuộc nhà trường mà là trách nhiệm và cần có sự chung tay của gia đình, nhà trường và toàn xã hội.

C. CÁC CHỈ TIÊU PHẤN ĐÁU, NHIỆM VỤ VÀ BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

I. Nhiệm vụ trọng tâm:

Thực hiện tốt chủ đề năm học 2024-2025 của Bộ giáo dục và Đào tạo: ***"Đổi mới sáng tạo, nâng cao chất lượng, đoàn kết kỷ cương"***.

1. Thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; tăng cường bảo đảm an toàn trường học; thực hiện hiệu quả phân cấp quản lý gắn với trách nhiệm giải trình trong tổ chức thực hiện kế hoạch năm học theo quy định và phù hợp với thực tiễn tại địa phương.

2. Chú trọng thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp và đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019.

3. Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý; tham mưu xây dựng kế hoạch tuyển dụng, xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và tự bồi dưỡng để có đủ giáo viên, bảo đảm chất lượng dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; triển khai hiệu quả công tác đánh giá và bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý theo chuẩn nghề nghiệp và chuẩn hiệu trưởng.

4. Đẩy mạnh chuyển đổi số, đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học; thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nề nếp, chất lượng và hiệu quả giáo dục trong các cơ sở giáo dục tiểu học.

5. Tiếp tục thực hiện công tác kiểm tra, giám sát theo thẩm quyền; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; chú trọng công tác phát hiện và bồi dưỡng năng khiếu cho học sinh; phát động, tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác dạy học.

II. Các chỉ tiêu chung

1. Thi đua

- Tập thể nhà trường: Tập thể Lao động Tiên tiến
- Chi bộ: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
- Công đoàn: Công đoàn cơ sở vững mạnh
- Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh: Xuất sắc
- Liên đội TNTPHCM: Xuất sắc
- Viên chức (Lao động TT, Chiến sỹ thi đua, giáo viên giỏi):
- + Chiến sỹ thi đua cơ sở: 4 đến 5 người;
- + Lao động Tiên tiến cấp huyện: 100% CBGVNV (33 người);
- + Giáo viên giỏi cấp trường: 100% giáo viên (28 người).

2. Kết quả giáo dục, các kỳ thi, hội thi:

2.1. Kết quả giáo dục cuối năm học:

+ 100% học sinh hoàn thành chương trình các môn học và đạt yêu cầu về phát triển năng lực và phẩm chất theo quy định tại Thông tư 22/2016/TT-BGD&ĐT và Thông tư 27/ 2020/TT-BGD&ĐT.

+ 100% HS Hoàn thành chương trình lớp học và Hoàn thành chương trình Tiểu học.

- Chất lượng khảo sát cuối năm xếp ở top khá (Xếp thứ 23 đến 20).

2.2. Các kỳ thi, hội thi:

- 20/20 lớp tích cực tổ chức, xây dựng kế hoạch và tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh tham gia hoạt động học trên Internet.

+ Viết chữ đúng và đẹp: 100% các lớp đạt tiêu chuẩn Vở sạch chữ đẹp; Phần đầu xếp từ thứ 10-15/34 trường. Phần đầu có từ 3-4 học sinh được chọn tuyên dương viết chữ đúng và đẹp cấp tỉnh và đạt giải.

+ Hùng biện Tiếng Anh: Có 2-3 em tham gia thi hùng biện Tiếng Anh cấp huyện; Có 1-2 học sinh đạt giải. Phần đầu có HS thi hùng biện Tiếng Anh cấp tỉnh, xếp thứ từ 20-23/34 trường.

+ 100% các lớp có học sinh tham gia hội thi Trạng nguyên Tiếng Việt trên mạng, phần đầu có 3-4 học sinh tham dự kì thi Hội (cấp tỉnh), xếp từ thứ 20-23/34 trường.

2.3. Về các hoạt động giáo dục:

- 100% HS được tham gia các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm và được giáo dục kỹ năng sống.

- 100% học sinh không vi phạm pháp luật.

- 100% học sinh thực hiện đúng luật giao thông.

- Học sinh tích cực tham gia các cuộc thi, giao lưu cấp trường, cấp huyện, cấp tỉnh. Phần đầu có nhiều học sinh đạt giải cấp huyện, cấp tỉnh.

3. Chất lượng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý, nhân viên:

- 100% CB, GV, CNV nhà trường được đánh giá chuẩn nghề nghiệp đạt loại Tốt và Khá; 100% xếp loại công chức, viên chức đạt Hoàn thành và Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

4. Đạo đức, lối sống học sinh:

- 100% học sinh ngoan, lễ phép, có ý thức tự giác và kỷ luật, tự tin trong giao tiếp, được tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật trong nhà trường làm thay đổi nhận thức tạo cho các em có hành vi ứng xử văn hóa, nhân văn; Không vi phạm các tai tệ nạn xã hội.

5. Công tác khác:

Tham mưu và tổ chức thực hiện hiệu quả việc tăng cường, bổ sung cơ sở vật chất trong năm học duy trì trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ II, trường Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn.

D. CHỈ TIÊU VÀ NHIỆM VỤ CỤ THỂ:

I. Nhiệm vụ 1: Công tác phát triển và phổ cập giáo dục

1. Chỉ tiêu:

a. Về quy mô phát triển

Lớp	Số lớp		Số học sinh		Số lớp tăng - giảm	Số HS tăng - giảm
	NH 2023 - 2024	NH 2024- 2025	NH 2023 - 2024	NH 2024 - 2025		
Lớp 1	4	4	154	167	0	+13
Lớp 2	4	4	131	153	0	+22
Lớp 3	4	4	162	130	0	-32
Lớp 4	4	4	148	160	0	+12
Lớp 5	4	4	153	152	0	-1
Cộng	20	20	748	762	0	+14

- Huy động 100% số học sinh 6 tuổi vào lớp 1

- Hoàn thành 100% kế hoạch phát triển giáo dục.

b. Phổ cập

- Tỷ lệ HS vào lớp 1: đạt 100%;

- Huy động 100% số trẻ trong độ tuổi đến trường; không có học sinh bỏ học;

- Tỷ lệ trẻ em 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt 100%.
- Hoàn thành tốt PCGD - XMC; toàn xã đạt PCGD - XMC mức độ 3; duy trì vững chắc phổ cập GDTH đúng độ tuổi mức độ II.

2. Biện pháp thực hiện:

- Bám sát công văn hướng dẫn của PGDDT về việc thực hiện công tác phổ cập giáo dục xóa mù chữ năm 2024.

- Nhà trường xây dựng KH phổ cập trong tháng 8, đảm bảo duyệt phổ cập theo đúng tiến độ.

- Bám sát công văn hướng dẫn của Sở, Phòng GDĐT về việc thực hiện công tác phổ cập giáo dục xóa mù chữ năm 2024, xây dựng KH phổ cập trong tháng 8/2024.

- Kiện toàn Ban chỉ đạo, các Tiểu ban PCGD-XMC của đơn vị xong trước ngày 20/9/2024.

- Có kế hoạch chỉ đạo công tác phổ cập GDTH đúng độ tuổi ở đơn vị sát tình hình thực tiễn, mang tính khả thi cao. Kiện toàn Ban Phổ cập, Ban Cơ sở dữ liệu của trường gồm:

1. Bà Phạm Thị Yên - Hiệu trưởng - Trưởng ban
2. Ông Phan Thanh Quang - Phó Hiệu trưởng - Phó ban
3. Bà Lại Thị Hà - Nhân viên Y tế - Ủy viên
4. Bà Hoàng Thị Thùy - Nhân viên Thư viện - Ủy viên
5. Bà Nguyễn Thị Nhâm - Kế toán - Ủy viên.
6. Bà Vũ Thị Nguyệt - Tổ trưởng Tổ 1 - Ủy viên
7. Bà Phạm Thị Nhẫn - Tổ phó Tổ 1 - Ủy viên
8. Bà Nguyễn Thị Hiền - Tổ trưởng Tổ 2+3 - Ủy viên
9. Bà Nguyễn Thị Hằng - Tổ phó Tổ 2+3 - Ủy viên
10. Bà Nguyễn Xuân Du - Tổ trưởng Tổ 4+5 - Ủy viên
11. Bà Trần Thị Tâm Đan - Tổ phó Tổ 4+5 - Ủy viên
12. Bà Nguyễn Thị Thảo - Giáo viên Tin học - Ủy viên

- Công tác điều tra số liệu và cập nhật phiếu điều tra PCGD-XMC lên hệ thống trước ngày 25/11/2024.

- Công tác chuyển số liệu PCGD-XMC của năm học mới trên hệ thống khi có hướng dẫn của Sở GDĐT.

- Kiểm tra chéo kết quả PCGD-XMC các xã, thị trấn trước ngày 25/11/2024.

- Hoàn thiện báo cáo, tờ trình và nộp hồ sơ về Phòng GDĐT trước ngày 30/11/2024.

- Phối hợp với các ban ngành, đoàn thể để thực hiện tốt việc huy động và duy trì học sinh trong độ tuổi ra lớp.

- Tiếp tục giữ vững và nâng cao chất lượng phổ cập GDTH đúng độ tuổi.

- Có kế hoạch phụ đạo học sinh chưa đạt chuẩn ngay từ đầu năm học nhằm hạn chế thấp nhất số học sinh chưa hoàn thành chương trình lớp học. Tiếp tục duy trì và nâng cao hiệu quả đào tạo.

- Ứng dụng CNTT nhằm nâng cao hiệu quả công tác thu thập, quản lý số liệu về phổ cập giáo dục tiểu học.

Đối với trẻ khuyết tật: Đảm bảo số liệu trẻ em khuyết tật trong độ tuổi tiểu học, huy động tối đa số trẻ khuyết tật học hòa nhập. Làm tốt công tác tham mưu với chính quyền địa phương để hồ sơ trẻ khuyết tật đảm bảo đúng quy định.

II. Nhiệm vụ 2: Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học

1. Chỉ tiêu:

- Thực hiện tốt Chương trình GDPT2018 đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4 và lớp 5.

2. Các giải pháp thực hiện để đạt chỉ tiêu:

1. Thực hiện các giải pháp bảo đảm an toàn trường học

Duy trì vệ sinh môi trường trong trường học và các phương án bảo đảm sức khỏe thể chất và tinh thần cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý; chủ động các phương án tổ chức dạy học linh hoạt, phù hợp với học sinh và điều kiện thực tiễn, đề phòng trường hợp xảy ra thiên tai, dịch bệnh tại địa phương, các nhà trường trên cơ sở đánh giá tổng kết, rút kinh nghiệm từ các năm học trước; kiểm tra, rà soát, đánh giá lại chất lượng các công trình trường học, lập kế hoạch và thực hiện việc bảo trì công trình theo quy định; không đưa vào sử dụng các công trình đã hết niên hạn sử dụng, không bảo đảm an toàn theo quy định.

Tiếp tục tổ chức triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ về giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh, xây dựng văn hóa học đường; công tác xã hội, công tác tư vấn tâm lý cho học sinh trong trường học, công tác bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường.

2. Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục

a) Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường để chủ động, linh hoạt thực hiện và hoàn thành chương trình năm học

Nhà trường tổ chức xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ - khối chuyên môn, kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy theo quy định; bố trí thời gian thực hiện chương trình hiệu quả bảo đảm tính khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với học sinh; linh hoạt trong tổ chức thực hiện dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, nhà trường và đối tượng học sinh, không cắt giảm số tiết, bảo đảm cuối năm học học sinh đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình.

b) Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông

Tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học theo các văn bản hướng dẫn, cụ thể:

- Bảo đảm tỷ lệ 1 phòng học/lớp, cơ sở vật chất, sĩ số học sinh/lớp; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định; bảo đảm tỷ lệ và cơ cấu giáo viên để dạy đủ các môn học, hoạt động giáo dục và tổ chức dạy học 2 buổi/ngày theo quy định.

- Thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, các môn học tự chọn theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút; thực hiện kế hoạch dạy học tối thiểu 9 buổi/tuần với 32 tiết/tuần; kế hoạch giáo dục bảo đảm phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học; thời khóa biểu cần được sắp xếp một cách khoa học, bảo đảm tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học. Tổ chức các hoạt động củng cố sau mỗi bài học để học sinh tự hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương.

- Tổ chức các hoạt động cho học sinh ngoài giờ học chính thức trong ngày là hoạt động theo nhu cầu, sở thích của học sinh trong khoảng thời gian từ sau giờ học chính thức cho đến thời điểm được cha mẹ học sinh đón về nhà; căn cứ vào nhu cầu, sở thích của học sinh, có thể tổ chức các hoạt động dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ hoặc sử dụng cơ sở vật chất của nhà trường (thư viện, sân chơi, bãi tập, nhà đa năng...) tạo điều kiện để học sinh vui chơi, giải trí; khuyến khích học sinh tham gia những sân chơi bổ ích, thiết thực như: thi đấu thể dục thể thao, an toàn giao thông cho nụ cười trẻ thơ, vẽ tranh an toàn giao thông với chủ đề “Đội mũ xinh bảo vệ chúng mình”, vẽ tranh “Chiếc ô tô mơ ước”, “Ý tưởng trẻ thơ”... trên nguyên tắc không thành lập đội tuyển, không tổ chức ôn luyện, tập huấn gây áp lực và căng thẳng cho học sinh; phát hiện và quan tâm bồi dưỡng cho học sinh có năng khiếu phát huy được năng lực, sở trường của mình. Việc tổ chức hoạt động sau giờ học chính thức trong ngày sẽ được xây dựng thành kế hoạch cụ thể và chỉ tổ chức khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Thường xuyên tổ chức hội thảo, sinh hoạt chuyên môn qua nghiên cứu bài học để kịp thời tháo gỡ những vấn đề phát sinh trong quá trình dạy học, hỗ trợ khó khăn cho giáo viên dạy lớp 4 trong năm đầu thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018.

3. Thực hiện đánh giá học sinh:

Thực hiện đổi mới đánh giá học sinh tiểu học đối với học sinh: Tất cả các lớp 1,2,3,4,5 thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đều được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT.

III. Nhiệm vụ 3: Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện

1. Chất lượng đại trà

a. Chỉ tiêu:

Phân đầu 100% học sinh cuối năm được đánh giá “đạt” trở lên về các năng lực và các phẩm chất; 100% đạt chuẩn kiến thức kỹ năng, kỹ năng các môn học. Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình tiểu học, chương trình lớp học đạt 100%.

Nâng cao tỷ lệ học sinh đạt điểm 9 và 10, giảm tỷ lệ điểm dưới 5 các môn có điểm số ở cuối kỳ I và cuối năm.

Cụ thể, chỉ tiêu phân đầu cuối năm học về các môn học và các hoạt động giáo dục trong toàn trường:

Môn học và các hoạt động giáo dục	Tổng số học sinh		Khối 1		Khối 2		Khối 3		Khối 4		Khối 5	
	Số lượng	Tỷ lệ %	Số lượng	Tỷ lệ %	Số lượng	Tỷ lệ %	Số lượng	Tỷ lệ %	Số lượng	Tỷ lệ %	Số lượng	Tỷ lệ %
1. Tiếng Việt	762		167	100	153	100	130	100	160	100	152	100
Hoàn thành tốt	511	67,06	130	77,8	101	66,0	80	61,54	104	66,0	96	63,2
Hoàn thành	251	32,94	37	22,2	52	34,0	50	38,46	56	34,0	56	36,8
Chưa hoàn thành												
2. Toán	762		167	100	153	100	130	100	160	100	152	100
Hoàn thành tốt	504	66,14	130	77,8	103	67,3	83	63,85	96	60,0	92	60,5
Hoàn thành	258	33,86	37	22,2	50	32,7	47	36,15	64	40,0	60	39,5
Chưa hoàn thành												
3. Đạo đức	762		167	100	153	100	130	100	160	100	152	100
Hoàn thành tốt	613	80,44	142	85,0	121	79,0	98	75,38	128	80,0	124	81,6
Hoàn thành	149	19,56	25	15,0	32	21,0	32	24,62	32	20,0	28	18,4
Chưa hoàn thành												
4. Tự nhiên và xã hội	450		167	100	153	100	130	100				
Hoàn thành tốt	348	77,33	134	80,2	119	77,7	95	73,08				
Hoàn thành	102	22,67	33	19,8	34	22,3	35	26,92				
Chưa hoàn thành												
5. Khoa học	312								160	100	152	100
Hoàn thành tốt	244	78,21							124	77,5	120	79,0

Hoàn thành	68	21,79							36	22,5	32	21,0
Chưa hoàn thành												
6. Lịch sử & Địa lý	312								160	100	152	100
Hoàn thành tốt	236	75,64							120	75,0	116	76,3
Hoàn thành	76	24,36							40	25,0	36	23,7
Chưa hoàn thành												
7. Âm nhạc	762		167	100	153	100	130	100	160	100	152	100
Hoàn thành tốt	577	75,72	142	85,0	115	75,1	92	70,77	112	70,0	116	76,3
Hoàn thành	185	24,28	25	15,0	38	24,9	38	29,23	48	30,0	36	23,7
Chưa hoàn thành												
8. Mỹ thuật	762		167	100	153	100	130	100	160	100	152	100
Hoàn thành tốt	582	76,37	141	84,4	112	73,2	92	70,77	120	75,0	116	76,3
Hoàn thành	180	23,63	26	15,6	41	26,8	38	29,23	40	25,0	36	23,7
Chưa hoàn thành												
Môn học và các hoạt động giáo dục												
9 GDTC	762		167	100	153	100	130	100	160	100	152	100
Hoàn thành tốt	588	77,16	150	89,8	113	73,8	95	73,08	114	76,9	116	76,3
Hoàn thành	174	22,84	17	10,2	40	26,2	35	26,92	46	23,1	36	23,7
Chưa hoàn thành												
10. Ngoại ngữ	442						130	100	160	100	152	100
Hoàn thành tốt	274	61,99					78	60	104	65,0	92	60,5
Hoàn thành	168	38,01					52	40	56	35,0	60	39,5
Chưa hoàn thành												
11. Tin học	442						130	100	160	100	152	100
Hoàn thành tốt	328	74,20					96	73,85	116	72,5	116	76,3
Hoàn thành	114	25,80					34	26,15	44	27,5	36	23,7
Chưa hoàn thành												
12. Công	442						130	100	160	100	152	100

nghệ												
Hoàn thành tốt	342	77,37					101	77,69	121	75,6	120	78,9
Hoàn thành	100	22,63					29	22,31	39	25,4	32	21,1
Chưa hoàn thành												
13.HĐTN	762		167	100	153	100	130	100	160	100	152	100
Hoàn thành tốt	600	78,74	137	82,0	121	79,0	102	78,46	124	77,5	116	76,3
Hoàn thành	162	21,26	30	18,0	32	21,0	28	21,54	36	22,5	36	23,7
Chưa hoàn thành												

Chỉ tiêu về năng lực, phẩm chất:

Nội dung tiêu chí	Tổng số		Lớp 1		Lớp 2		Lớp 3		Lớp 4		Lớp 5	
	Số lượng	Tỉ lệ	Số lượng	Tỉ lệ	Số lượng	Tỉ lệ	Số lượng	Tỉ lệ	Số lượng	Tỉ lệ	Số lượng	Tỉ lệ
I. Năng lực cốt lõi												
Năng lực chung												
Tự chủ và tự học	762		167	100	153	100	130	100	160	100	152	100
Tốt	597	78,35	128	76,6	121	79,0	98	75,38	126	85,0	124	81,6
Đạt	165	21,65	39	23,4	32	21,0	32	24,62	22	15,0	28	18,4
Cần cố gắng												
Giao tiếp và hợp tác	762		167	100	153	100	130	100	160	100	152	100
Tốt	591	77,56	124	74,3	115	75,1	92	70,77	136	85,0	124	81,6
Đạt	171	22,44	43	25,7	38	24,9	38	29,23	24	15,0	28	18,4
Cần cố gắng												
Giải quyết vấn đề và sáng tạo	762		167	100	153	100	130	100	160	100	152	100
Tốt	583	77,51	117	70,0	120	78,4	86	66,15	136	85,0	124	81,6
Đạt	179	23,49	50	30,0	33	21,6	44	33,85	24	15,0	28	18,4
Cần cố gắng												
Năng lực đặc thù												
Ngôn ngữ	762		167	100	153	100	130	100	160	100	152	100
Tốt	532	69,82	130	77,8	104	67,9	80	61,54	112	70,0	106	69,7
Đạt	230	30,18	37	22,2	49	32,1	50	38,46	48	30,0	46	30,3

[illegible]

Chăm chỉ	762		167	100	153	100	130	100	160	100	152	100
Tốt	590	77,43	134	80,2	118	77,1	96	73,85	124	77,5	118	77,6
Đạt	172	22,57	33	19,8	35	22,9	34	26,15	36	22,5	34	22,4
Cần cố gắng												
Trung thực	762		167	100	153	100	130	100	160	100	152	100
Tốt	701	91,99	159	95,2	140	91,5	116	89,23	147	91,8	139	91,4
Đạt	61	8,01	8	4,8	13	8,5	14	10,73	13	8,2	13	8,6
Cần cố gắng												
Trách nhiệm	762		167	100	153	100	130	100	160	100	152	100
Tốt	587	22,97	134	80,2	117	76,4	93	71,54	125	78,1	118	77,6
Đạt	175	77,03	33	19,8	36	23,6	37	28,46	33	21,9	34	22,4
Cần cố gắng												

b. Biện pháp:

Đẩy mạnh SHCM theo nghiên cứu bài học của tất cả các tổ khối chuyên môn. Chú trọng chỉ đạo và tổ chức đội ngũ GV sinh hoạt chuyên môn theo miền có hiệu quả. Quan tâm toàn diện việc dạy đầy đủ các môn tránh tình trạng chỉ tập trung vào 2 môn Toán và Tiếng Việt.

Tích cực tổ chức nhiều hoạt động dạy học, hoạt động ngoại khóa, hoạt động trải nghiệm nhằm nâng cao năng lực và phẩm chất cho học sinh; tăng cường các hoạt động ứng dụng sau tiết học, buổi học. Thực hiện tích hợp, lồng ghép các nội dung học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, giáo dục QPAN, giáo dục KNS, giáo dục an toàn giao thông, bảo vệ môi trường trong một số môn học và hoạt động giáo dục.

Đổi mới cách ra đề kiểm tra đánh giá, xây dựng ngân hàng ma trận đề kiểm tra và đề kiểm tra, ứng dụng triệt để, khai thác hiệu quả phần mềm OLM hỗ trợ hoạt động dạy và học.

Tích cực đổi mới phương pháp dạy học, chỉ đạo tốt việc thực hiện đưa tiết dạy ra ngoài không gian lớp học, dạy học theo phương pháp bàn tay nặn bột... Khai thác triệt để trang thiết bị đồ dùng hiện có; sử dụng hiệu quả các góc hỗ trợ học tập.

Nâng cao chất lượng dạy học 2 buổi/ngày; Xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình giáo dục tích hợp.

- Tổ chức khảo sát chất lượng hàng tháng (cuối tuần 4 của tháng) môn Toán, môn Tiếng Việt, môn Tiếng Anh hoặc bài kiểm tra liên môn đối với HS tất cả các khối lớp. Tham gia kỳ khảo sát chất lượng học sinh do Sở GDĐT và Phòng GDĐT tổ chức.

- Phân cấp quản lý trong lãnh đạo nhà trường, tổ chuyên môn để định rõ trách nhiệm:

+ Hiệu trưởng: Chỉ đạo chung.

+ Phó Hiệu trưởng: Thực hiện quản lý chất lượng giảng dạy các môn học, các hoạt động giáo dục, hoạt động ngoài giờ lên lớp; Chịu trách nhiệm về chất lượng về các hoạt động chuyên môn trong nhà trường, xây dựng kế hoạch bồi dưỡng học sinh năng khiếu thật khoa học, hiệu quả.

+ Tổ trưởng chuyên môn: Thực hiện quản lý chất lượng giảng dạy các môn học, các hoạt động giáo dục, hoạt động ngoài giờ lên lớp, chịu trách nhiệm về chất lượng các hoạt động chuyên môn của tổ mình phụ trách.

- Chỉ đạo giáo viên chủ nhiệm phân loại các đối tượng học sinh, thành lập các đội tuyển học sinh năng khiếu và có kế hoạch bồi dưỡng ngay từ đầu năm học.

- Nhà trường chỉ đạo các tổ chuyên môn lên kế hoạch tổ chức các chuyên đề ngay từ đầu năm; viết báo cáo và chuẩn bị tiết dạy; đăng ký với nhà trường thời gian tổ chức; hội thảo rút kinh nghiệm sau khi tổ chức và nhân rộng ra các lớp.

- Phân công tổ chức các chuyên đề như sau:

+ Tổ 1: 2 chuyên đề: Chuyên đề môn Đạo đức vào tháng 11/2024, Chuyên đề môn Tiếng Việt vào tháng 3/2025.

+ Tổ 2+3: 2 chuyên đề: Chuyên đề Tiếng Việt vào tháng 12/2024 và chuyên đề GD STEM vào tháng 02/2025.

+ Tổ 4+5: 2 chuyên đề: Chuyên đề Toán vào tháng 11/2024 và chuyên đề môn Lịch sử và Địa lý vào tháng 02/2025.

+ Các môn chuyên: nhóm GV Thể dục tổ chức 01 chuyên đề vào tháng 12/2024; nhóm GV Tiếng Anh tổ chức 01 chuyên đề vào tháng 3/2025; GV môn Tin học thực hiện chuyên đề: Ứng dụng xây dựng đề kiểm tra và tổ chức kiểm tra đánh giá trên OLM vào tháng 01/2025; nhóm GV Hát nhạc, Mỹ thuật tổ chức chung 01 chuyên đề về tổ chức các hoạt động ứng dụng thực hành các môn học cho học sinh vào tháng 02/2025.

- Nhà trường kiểm tra đánh giá thực trạng việc tổ chức dạy học ở từng thời điểm và tư vấn thúc đẩy giáo viên, dự giờ tư vấn cho giáo viên trẻ, giáo viên dạy khối lớp mới thay sách. Tăng cường kiểm tra nội bộ, kiểm tra chuyên đề để đánh giá công tác quản lý của các Ban, Bộ phận, Tổ - khối trưởng và việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của giáo viên.

2. Chất lượng dạy học Tiếng Anh và Tin học

a. Chỉ tiêu:

- 100% số học sinh lớp 3, 4, 5 được học Tiếng Anh và Tin học theo chương trình GDPT 2018.

- Tham gia hội thi Hùng biện Tiếng Anh phân đấu xếp thứ 22 - 20/34 trường.

b. Biện pháp:

- Tổ chức xây dựng kế hoạch, phân công chuyên môn phù hợp, chú trọng sự phối kết hợp giữa các giáo viên.

- Không ngừng nâng cao chất lượng phòng Tin học, phòng học tiếng Anh của nhà trường; Tiết kiệm nguồn kinh phí được cấp tiếp tục đầu tư về cơ sở vật chất, sửa chữa trang thiết bị phòng học Tin, phòng học tiếng Anh, bảo dưỡng định kỳ thiết bị máy móc đảm bảo 2 học sinh được thực hành trên 1 máy tính tại phòng Tin học.

- Phân công giáo viên bộ môn, sắp xếp Thời khóa biểu một cách hợp lý và tăng cường sự phối kết hợp giữa các giáo viên để sử dụng hiệu quả trang thiết bị dạy học.

- Giáo viên giảng dạy bộ môn Tiếng Anh thường xuyên đổi mới phương pháp giảng dạy để thu hút các em có niềm đam mê hứng thú với bộ môn Tiếng Anh. Tìm thêm các tài liệu để bồi dưỡng cho học sinh.

- Tạo điều kiện cho giáo viên Tiếng Anh tham dự các lớp nâng cao trình độ ngoại ngữ. Khuyến khích giáo viên tự học theo các chương trình Online để nâng cao năng lực. GV phải dạy đủ 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết cho học sinh, trong đó tập trung phát triển 2 kỹ năng nghe và nói.

- Tổ chức khảo sát tiếng Anh 01 khối lớp; Chuẩn bị tốt các điều kiện cho HS tham gia khảo sát tiếng Anh với 4 kỹ năng nghe - nói - đọc - viết.

- Tổ chức thi Hùng biện Tiếng Anh cấp trường vào cuối tháng 10/2024; Tham dự Hùng biện tiếng Anh cấp huyện, tham dự hội thi cấp Tỉnh.

- Tổ chức dạy học lồng ghép, ứng dụng thực hành, tăng cường hoạt động giáo dục Tin học và giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh lớp 1, lớp 2 để thực hiện *“hình thành sớm các kỹ năng cần thiết cho công dân số”* đồng thời làm cơ sở để học sinh tiếp cận, học tập thuận lợi môn Tin học ở các lớp 3, lớp 4, lớp 5. Đối với lớp 3, lớp 4, lớp 5 tăng cường thời lượng, nội dung theo từng chủ đề, mạch kiến thức nhằm củng cố, khắc sâu các kiến thức trong môn Tin học đồng thời tạo điều kiện để học sinh được nghiên cứu, tìm hiểu, khám phá, mở rộng kiến thức Tin học, phát triển năng lực Tin học.

- Tổ chức tập huấn, xây dựng kế hoạch triển khai giáo dục kỹ năng công dân số theo Chương trình giáo dục phổ thông theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

3. Xây dựng thư viện, triển khai văn hóa đọc

a. Chỉ tiêu:

Trong năm học, 100% các lớp triển khai tiết đọc, tiết học trên thư viện; sử dụng hiệu quả tủ sách lớp học; Trường duy trì hoạt động triển khai tiết đọc, tiết học trên thư viện, Ngày hội đọc sách và các hoạt động thư viện; sử dụng hiệu quả tủ sách lớp học; triển khai Chương trình “Thư viện thân thiện trường tiểu học”.

b. Biện pháp:

- Tăng cường đầu tư CSVC, trang thiết bị, sách báo, tài liệu tham khảo để xây dựng thư viện lớp học, thư viện trường; Vận động tài trợ, viện trợ để huy động khoảng 200 cuốn sách với 50 đầu sách bổ sung cho thư viện.

- Bám sát thông tư 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 11 năm 2022 của Bộ GDĐT ban hành quy định tiêu chuẩn thư viện cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông để chủ động xây dựng kế hoạch tăng cường đầu tư CSVC, trang thiết bị, sách báo, tài liệu tham khảo để xây dựng thư viện lớp học, thư viện trường.

- Xây dựng thời khóa biểu cho tiết đọc thư viện: Khối 1, 2, 3 (1tiết/tuần); Khối 4, 5 (1 tiết/2 tuần); Giao Phó Hiệu trưởng chỉ đạo các Tổ trưởng, khối trưởng phối hợp với nhân viên Thư viện lên lịch các tiết dạy trên Thư viện, tổ chức ngày đọc sách; triển lãm sách báo; tổ chức các hội thi kể chuyện theo sách...

- Tích cực kiểm tra việc sử dụng tủ sách lớp học và hiệu quả văn hóa đọc sách; nâng cao kỹ thuật tổ chức thư viện, thay đổi cách quản lý thư viện đảm bảo phục vụ tốt nhu cầu tự học của giáo viên và kích thích nhu cầu tìm kiếm thông tin của học sinh.

- Bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ phụ trách thư viện, tổ chức các chuyên đề giới thiệu sách thư viện 1 lần/tháng đảm bảo phục vụ tốt nhu cầu tự học của giáo viên và kích thích nhu cầu tìm kiếm thông tin của học sinh.

- Phối hợp với Thư viện tỉnh Nam Định tổ chức Ngày hội đọc sách cho HS toàn trường vào tháng 11/2024 và tháng 4/2025.

4. Tổ chức các câu lạc bộ và hoạt động ngoại khóa, đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học, gắn giáo dục nhà trường với thực tiễn cuộc sống.

a. Chỉ tiêu:

- 100% GV và HS tham gia phong trào tự làm đồ dùng học tập.

- 100% học sinh các khối lớp tham gia Khảo sát chất lượng khi được Phòng GDĐT và Sở GDĐT tổ chức. Phân đầu xếp thứ như sau:

Khối 1: Xếp thứ 20-18

Khối 4: Xếp thứ 23-20

Khối 2: Xếp thứ 20-18

Khối 5: Xếp thứ 23-20

Khối 3: Xếp thứ 20-17

Khảo sát chất lượng Tiếng Anh (1 khối): Xếp thứ từ 23-20.

Toàn trường: Xếp thứ từ 21-20.

- Hùng biện Tiếng Anh: Phân đầu mỗi lớp 3,4,5 có ít nhất 01 học sinh đạt giải thi Hùng Biện Tiếng Anh cấp trường; Mỗi khối lớp 4 và 5 có 02 học sinh tham gia thi cấp huyện đạt giải. (Trong đó có: 01 giải Nhất, 01 giải Nhì, còn lại là giải Ba và giải Khuyến khích). Phân đầu có học sinh dự thi cấp tỉnh, xếp thứ 23-20/34 trường.

- Phong trào viết chữ đúng và đẹp: 100% các lớp có bài viết chữ đúng và đẹp hàng tháng; Nhà trường triển khai và tổ chức tuyên dương cấp trường vào tháng 11; Học sinh khối 2, 3, 4, 5 (theo số lượng PGD quy định) có bài viết tham dự tuyên

dương cấp Huyện, cấp Tỉnh và đạt giải. Phần đầu toàn trường xếp thứ 15-10/34 trường.

- 100% các lớp có học sinh tham gia hội thi Trạng nguyên Tiếng Việt trên mạng, phần đầu có 3-4 học sinh tham dự kì thi Hội (cấp tỉnh), xếp từ thứ 20-23/34 trường.

- Thể dục thể thao: Tổ chức Hội khỏe Phù Đổng cấp trường vào ngày 22/12; có Đội tuyển học sinh giỏi TDTT dự thi cấp Huyện. Phần đầu có 1-2 học sinh đạt giải, xếp thứ 15-12/34 trường.

- 100% CB, GV, NV và học sinh Tham gia đầy đủ các bài dự thi viết, vẽ do các cấp tổ chức: Chiếc ô tô mơ ước, Ý tưởng trẻ thơ, An toàn giao thông cho nụ cười trẻ thơ, Đội mũ xinh bảo vệ chúng mình. Phần đầu có từ 1 - 2 GV và HS đạt giải cấp huyện, cấp tỉnh.

- Khuyến khích học sinh tham gia trên tinh thần tự nguyện: IOE, SEAMO, TIMO, Thách thức Tư duy Toán học, HKIMO...Violympic Toán-Tiếng Anh; Toán-Tiếng Việt; Trạng nguyên Tiếng Việt.

- Khuyến khích giáo viên và học sinh tham gia cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng: Mỗi khối có từ 1-2 sản phẩm dự thi trong đó có 1 sản phẩm đạt giải; Tham gia viết bài truyền thông đăng trên website, phần đầu có 2-3 bài được đăng trên trang website của Phòng và của Sở GDĐT.

- 100% học sinh tham gia hoạt động ngoài giờ chính khóa, hoạt động văn hóa, văn nghệ, hoạt động giữa giờ.

b. Biện pháp:

- Tiếp tục phát huy kết quả phong trào tự làm đồ dùng học tập, nâng cao vai trò các góc hỗ trợ học tập, nhân rộng sản phẩm điển hình có hiệu quả sử dụng cao trong mỗi tổ chuyên môn.

- Tăng cường tổ chức các Câu lạc bộ Nghệ thuật, Thể dục thể thao, Viết chữ đúng và đẹp... giúp học sinh phát triển toàn diện.

Phân công:

- + Thi Trạng nguyên Tiếng Việt giao đ/c Phó Hiệu trưởng phụ trách.

- + Câu lạc bộ Nghệ thuật do đ/c Cường phụ trách.

- + Phụ trách Câu lạc bộ Viết chữ đúng và đẹp: Các đ/c Tổ trưởng, Tổ phó chuyên môn.

- + Tổ chức cho HS tham gia hoạt động câu lạc bộ để phát triển năng lực cho HS: Hùng biện Tiếng Anh, IOE giao cho đ/c Mai, đ/c Châm phụ trách.

- + Các cuộc thi SEAMO, TIMO, Thách thức Tư duy Toán học, HKIMO...Violympic Toán-Tiếng Anh; Toán-Tiếng Việt lớp 3, 4, 5 do đ/c Hiền, Du, Đan phụ trách; Giao cho đ/c Châm, đ/c Mai (GV Tiếng Anh) hỗ trợ dịch đề bài từ tiếng Anh sang Tiếng Việt.

+ Tổ chức Câu lạc bộ TDTT gồm các môn cờ vua, bóng bàn, điền kinh, Thể dục Aerobic và giao cho đ/c Thành, đ/c Thương phụ trách.

- Bồi dưỡng năng khiếu học sinh trong các giờ dạy buổi 2 và trong các tiết tổ chức hoạt động câu lạc bộ và các giờ ngoại khóa giao cho GVCN các lớp.

- Nhà trường sẽ cộng điểm thưởng cho các tổ và các cá nhân triển khai thực hiện có hiệu quả.

- Tiếp tục thực hiện đổi mới phương pháp và hình thức dạy học, gắn giáo dục nhà trường với thực tiễn cuộc sống, tăng cường các hoạt động trải nghiệm, giáo dục kỹ năng sống, tổ chức các hoạt động ngoài giờ chính khóa, hoạt động văn hóa văn nghệ, hoạt động giữa giờ.

5. Thực hiện nội dung giáo dục địa phương theo Chương trình giáo dục phổ thông

a. Chỉ tiêu:

- 100% giáo viên tổ chức dạy học nội dung giáo dục địa phương và sử dụng có hiệu quả các tài liệu theo quy định đảm bảo quy định theo Chương trình giáo dục phổ thông phù hợp với đặc thù của môn học, cấp học, lớp học.

b. Biện pháp:

Tiếp tục quán triệt, hướng dẫn cán bộ quản lý, giáo viên xây dựng kế hoạch tổ chức dạy học nội dung giáo dục địa phương; thực hiện hiệu quả công tác tập huấn giúp giáo viên xác định được cách thức xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục địa phương bảo đảm quy định theo Chương trình giáo dục phổ thông phù hợp với đặc thù của môn học, cấp học, lớp học.

Sử dụng Tài liệu Giáo dục địa phương tỉnh Nam Định - lớp 4 để giảng dạy nội dung “Địa phương em” trong chương trình môn Lịch sử và Địa lí lớp 4 (02 chủ đề: “Thiên nhiên và con người địa phương”, “Lịch sử và văn hóa truyền thống tỉnh Nam Định”).

6. Triển khai giáo dục STEM

a. Chỉ tiêu:

- Tổ chức thực hiện giáo dục STEM tiếp cận định hướng của Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo hướng dẫn của Bộ GDĐT tại Công văn số 909/BGDĐT-GDTH ngày 08/3/2023 về việc hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục STEM trong giáo dục Tiểu học ở 100% các lớp học.

- Nhà trường xây dựng kế hoạch triển khai theo đúng lộ trình: năm học 2024-2025 mỗi giáo viên thực hiện tối thiểu 04 chuyên đề STEM ở mỗi học kỳ, tổ chức tập huấn, hướng dẫn giáo viên xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện, tổ chức hội nghị chuyên đề, đánh giá, sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm.

b. Biện pháp:

- Tăng cường tham mưu các cấp quan tâm, bố trí nguồn kinh phí, trang bị cơ sở vật chất để bảo đảm thực hiện hiệu quả giáo dục STEM phù hợp với điều kiện của địa phương theo quy định; thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên, cha mẹ học sinh, học sinh về vai trò của giáo dục STEM.

- Giáo viên sử dụng hiệu quả nguồn học liệu tại địa chỉ website <https://stem.tieuhoc.edu.vn> và tổ chức lựa chọn tài liệu, các nguồn học liệu khác theo quy định.

- Tổ chức ngày hội STEM cấp trường giáo dục STEM: tổ chức ngày hội STEM cấp trường vào tháng 11/2024, cụm trường và cấp huyện 2 lần/năm vào cuối 2 học kỳ.

IV. Nhiệm vụ 4: Xây dựng các điều kiện

1. Xây dựng đội ngũ

a. Chỉ tiêu:

*** Nâng cao chất lượng đội ngũ:**

- 100% cán bộ quản lý, giáo viên được bồi dưỡng thường xuyên các modul, các chương trình bồi dưỡng chuyên môn.

- 100% giáo viên dạy học lớp 5 năm học 2024 - 2025 theo chương trình mới được bồi dưỡng trước khi thực hiện nhiệm vụ.

- 100% các Tổ chuyên môn có SKKN dự thi cấp tỉnh và có sản phẩm Tham dự cuộc thi Thiết kế bài giảng điện tử, Xây dựng thiết bị dạy học số.

Cụ thể:

- + Mỗi khối có từ 01 đến 02 SKKN dự thi cấp trường đạt giải.

- + Nhà trường có 04-05 SKKN dự thi cấp huyện đạt giải và có 1-2 SKKN được chọn dự thi cấp tỉnh được cấp giấy chứng nhận.

- + Xây dựng thiết bị dạy học số và thiết kế bài giảng điện tử dự thi các cấp và sử dụng trong nhà trường: 100% GV có sản phẩm dự thi các cấp; 5-6 sản phẩm Thiết bị dạy học số/Bài giảng điện tử dự thi cấp Sở trở lên xếp loại Khá; Phần đầu có 1 giải Nhất, 1 giải Nhì, 1 giải Ba, còn lại là giải Khuyến khích.

- Nhà trường giao giáo viên Tin học tham gia hỗ trợ giảng dạy môn Tin học cho vùng sâu Yên Bái 2 tiết/tuần; Tổ chức dạy học xuyên biên giới đối với 2 giáo viên dạy môn Tiếng Anh 2 tiết/học kỳ.

- 100% giáo viên trong nhà trường tham dự Hội thi Giáo viên dạy giỏi cấp trường (tổ chức vào đầu tháng 11/2024); Nhà trường có giáo viên tham gia Hội thi Giáo viên dạy giỏi cấp huyện, cấp tỉnh theo quy định, phần đầu có 01 giáo viên đạt danh hiệu Giáo viên Giỏi cấp Huyện.

- Chú trọng công tác phát triển Đảng trong đội ngũ giáo viên, nhân viên: Phần đầu trong năm học có từ 1-2 giáo viên, nhân viên được đứng trong hàng ngũ của Đảng.

- 100% CB, GV nhà trường được tham gia đánh giá chuẩn hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp của giáo viên một cách thực chất.

b. Biện pháp:

- Tích cực đổi mới phương pháp dạy học; sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học; Nâng cao năng lực đánh giá học sinh cho CBQL, GV theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT.

- Tiếp tục thực hiện bồi dưỡng giáo viên, CBQL thực hiện tốt việc triển khai CTGDPT 2018 đối với lớp 1, 2, 3, 4, 5.

- Tạo mọi điều kiện để giáo viên tham gia sinh hoạt chuyên môn theo cụm miền, giáo viên chuyên; phát huy năng lực sở trường của đội ngũ cốt cán;

- Các Tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch chi tiết và triển khai cuộc thi Thiết kế bài giảng điện tử, Xây dựng thiết bị dạy học số, viết Sáng kiến kinh nghiệm.... Xây dựng kho bài giảng điện tử, thiết bị dạy học số, Sáng kiến kinh nghiệm dùng chung; tăng cường bồi dưỡng, kiểm tra việc SHCM của các Tổ chuyên môn; có kế hoạch tập trung bồi dưỡng chương trình GDPT 2018 lồng ghép vào thời gian SHCM hàng tháng; Tổ chức hội thảo đánh giá học sinh theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT.

- Giao đ/c Phó Hiệu trưởng phối hợp với các Tổ trưởng chuyên môn xây dựng kế hoạch tổ chức Hội thi Giáo viên giỏi cấp trường đảm bảo chi tiết, hiệu quả, đánh giá khách quan, tránh hình thức; Tổ chức đánh giá, trao đổi, rút kinh nghiệm kịp thời, chuẩn bị các điều kiện cử giáo viên nhà trường dự thi Giáo viên Giỏi cấp Huyện đạt kết quả tốt.

- Tổ chức đánh giá chuẩn hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp của giáo viên một cách thực chất.

- Tổ chức phát động phong trào viết sáng kiến kinh nghiệm trong nhà trường, tổ chức đánh giá cụ thể và phát huy hiệu quả của SKKN, xây dựng quy chế khen thưởng kịp thời những cán bộ, giáo viên đạt giải.

- Đẩy mạnh sinh hoạt Tổ - khối chuyên môn, sinh hoạt cụm miền đối với giáo viên chuyên phù hợp với yêu cầu mới, đảm bảo chất lượng; phát huy năng lực sở trường của đội ngũ cốt cán; Triển khai SHCM qua mạng thông tin trực tuyến một cách hiệu quả tránh hình thức.

- Nhà trường cộng điểm thi đua và khen thưởng kịp thời cho những cá nhân đạt giải hoặc Bồi dưỡng học sinh đạt giải các Hội thi, cuộc thi do cấp trên tổ chức theo đúng quy chế khen thưởng và quy chế chi tiêu nội bộ đã xây dựng.

2. Công tác Kiểm định chất lượng, Xây dựng trường chuẩn quốc gia, trường Xanh - sạch - đẹp - an toàn.

a. Chỉ tiêu

- Nhà trường thực hiện nghiêm túc kế hoạch tự đánh giá Chất lượng giáo dục.
- Xây dựng kế hoạch rõ 05 việc làm cụ thể, hiệu quả để duy trì và phát huy trường chuẩn Quốc gia mức độ II, trường Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn trong giai đoạn này và đảm bảo công nhận lại các chuẩn vào tháng 12 năm 2026:

Tích cực tham mưu, đề xuất Đảng ủy - HĐND - UBND xã:

1/ Xây dựng công trình Nhà đa năng với tổng diện tích là 480m² chung cho 2 trường: Tiểu học và Trung học cơ sở Hải Hòa (*Hiện đã có bản vẽ cụ thể và hồ sơ kinh tế kỹ thuật do công ty xây dựng thiết kế chi tiết*).

2/ Có kế hoạch bổ sung quỹ đất (hiện còn thiếu 2005 m²), nâng cấp, tu sửa hoặc xây mới các dãy phòng học cấp 4 đã xuống cấp trầm trọng ở khu B đảm bảo đủ phòng học, phòng chức năng và an toàn cho giáo viên, học sinh.

3/ Cho phép nhà trường thực hiện công tác vận động Viện trợ, tài trợ để bổ sung bộ dụng cụ vận động, 8 giỏ bóng rổ, sân bóng đá mini cho học sinh luyện tập TDTT; Cải tạo lại sân chơi, trồng mới và thay thế 10 cây bóng mát khu vực sân chơi của học sinh; Bổ sung thêm 200 cuốn sách vào thư viện.

4/ Sửa chữa, nâng cấp hệ thống điện, tránh thất thoát điện năng, chập cháy.

5/ Kẻ vẽ, sơn, trang trí hệ thống bảng biểu, ghé đá, sân trường theo mô hình môi trường học tập tạo không gian trường lớp sạch đẹp, văn minh.

- 100% các lớp tổ chức hoạt động ngoại khóa giáo dục kỹ năng cho học sinh về ý thức sử dụng nhà vệ sinh hợp lý và ý thức giữ vệ sinh môi trường, nhất là vệ sinh trong khuôn viên nhà trường.

- 100% học sinh các khối lớp tham gia vệ sinh môi trường, lớp học vào trước và sau buổi học.

b. Biện pháp:

- Chỉ đạo các nhóm rà soát các tiêu chí theo thông tư 17/2018/TT- BGDĐT; thông tư 13/2020/TT- BGDĐT; thông tư 14/2020/TT- BGDĐT: Quy định về xây dựng trường chuẩn Quốc gia mức độ II, Kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3, chuẩn Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn để xây dựng kế hoạch tham mưu với địa phương, bổ sung về cơ sở vật chất và các điều kiện.

- Tiếp tục làm tốt công tác tham mưu với Đảng, chính quyền xã và hội cha mẹ học sinh, công tác xã hội hóa giáo dục, sử dụng ngân sách hiệu quả, nhằm bổ sung về cơ sở vật chất và các điều kiện.

- Làm tốt công tác văn thư lưu trữ, văn bản đi, văn bản đến đúng quy định

- Thành lập Hội đồng tự đánh giá kiểm định chất lượng để triển khai tự đánh giá quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, bổ sung hoàn thiện các minh chứng để tổ chức tự kiểm tra.

- Tiếp tục mỗi năm học tiến hành tự tổ chức tự đánh giá các tiêu chí và đề ra các biện pháp khắc phục điểm yếu để hoàn thiện. Phân công theo 5 nhóm cụ thể trong kế hoạch Kiểm định chất lượng. Thời gian hoàn thành tháng 5/2024.

- Phân công các nhóm thu thập chứng cứ làm minh chứng. Cụ thể:

GV phụ trách các tiêu chuẩn:

Tiêu chuẩn 1: Đ/c Nguyễn Thị Hiền

Tiêu chuẩn 2: Đ/c Nguyễn Thị Hằng

Tiêu chuẩn 3: Đ/c Vũ Thị Nguyệt

Tiêu chuẩn 4: Đ/c Nguyễn Xuân Du

Tiêu chuẩn 5: Đ/c Trần Thị Tâm Đan

Thư ký: Đ/c Nguyễn Thị Nhâm, Hoàng Thị Thuỳ.

- Nhà trường kiểm tra đôn đốc việc thu thập minh chứng qua từng kỳ và sắp xếp theo trình tự thời gian, có đánh giá, rút kinh nghiệm cụ thể.

- Nhà trường kết hợp với Đoàn thanh niên lập kế hoạch hướng dẫn học sinh tự dọn dẹp vệ sinh trong khuôn viên nhà trường và giao cho Liên đội thực hiện.

- Đưa nội dung về giữ gìn trường xanh-sạch-đẹp-an toàn vào các tiết sinh hoạt lớp, sinh hoạt dưới cờ để học sinh nâng cao ý thức giữ gìn môi trường xanh-sạch-đẹp.

V. Nhiệm vụ 5: Công tác khác

1. Công tác quản lý

a. Chỉ tiêu:

- Nhà trường đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt của nhà trường và năng lực tự chủ, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên trong việc thực hiện Chương trình GDPT.

- Lãnh đạo nhà trường quản lý và điều hành theo kế hoạch, văn bản, công văn và các quy định của Sở GDĐT, phòng GDĐT và Điều lệ trường tiểu học.

- Các đ/c Tổ trưởng, Tổ phó tổ chuyên môn quản lý và điều hành các hoạt động của tổ chuyên môn theo đúng chức năng và nhiệm vụ quy định.

- 100% GVCN lớp và giáo viên bộ môn quản lý học sinh theo đúng quy định; kết hợp chặt chẽ với các đoàn thể và gia đình học sinh để giáo dục học sinh.

b. Biện pháp:

- Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng đẩy mạnh thực hiện hiệu quả chủ trương phân cấp quản lý và giao quyền tự chủ cho Tổ chuyên môn, đoàn thể trong nhà trường và kết hợp thực hiện có hiệu quả trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục đi đôi với việc nâng cao năng lực quản trị của nhà trường, gắn với trách nhiệm của Hiệu trưởng. Quản lý và điều hành theo kế hoạch, văn bản, công văn và các quy định của các cấp.

- Lãnh đạo nhà trường chỉ đạo các tổ khối, cá nhân xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục chi tiết, khả thi, thể hiện rõ quyền tự chủ, linh hoạt, gắn với thực tiễn.

- Nhà trường thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kì và đột xuất; tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong giáo dục vào đổi mới công tác quản lí. Phát huy hiệu quả trang thông tin điện tử của trường; làm tốt công tác truyền thông.

- Lưu giữ đầy đủ các hình ảnh, các minh chứng cho việc làm của Tổ chuyên môn, của lớp, trường trong từng công việc cụ thể và có sự so sánh với cùng kỳ năm trước.

2. Công tác thi đua khen thưởng

a. Chỉ tiêu:

Phân đầu: Đơn vị trường đạt danh hiệu Tập thể Lao động Tiên tiến, xếp từ thứ 23 đến 20/34 trường.

Công đoàn cơ sở vững mạnh. Đoàn thanh niên, Liên đội TNTTP Xuất sắc.

b. Biện pháp

- Thành lập Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của nhà trường để tổ chức bình xét thi đua cho giáo viên và học sinh.

- Xây dựng và triển khai đánh giá xếp loại theo các tiêu chí thống nhất của bộ tiêu chí xây dựng đầu năm học. Việc đánh giá thi đua coi trọng sự tiến bộ của các cá nhân, tập thể; Đánh giá cao và có điểm thưởng cho những cá nhân, tập thể triển khai những việc làm mới, có nhiều sáng tạo theo chủ đề năm học, chú trọng các mặt công tác: Xây dựng lớp học xanh - sạch - đẹp - an toàn, Chất lượng khảo sát, chất lượng các cuộc thi, giao lưu và các công việc đưa giao theo vị trí việc làm.

Không xét thi đua cho các cá nhân và cán bộ quản lý thu chi tài chính sai quy định, có đơn khiếu tố vượt cấp qua thanh tra kết luận có sai phạm; vi phạm chính sách, vi phạm đạo đức nhà giáo.

- Cá nhân CB, GV, NV trong trường căn cứ vào Bộ tiêu chí đánh giá các lĩnh vực công tác, Hội đồng thi đua khen thưởng của nhà trường sẽ đánh giá theo mức độ hoàn thành nhiệm vụ có kết quả minh chứng công nhận các lĩnh vực công tác của các thành viên vào cuối kỳ I, cuối năm + điểm thưởng đảm bảo bình xét, dân chủ, công bằng khích lệ thi đua lành mạnh.

3. Công tác kiểm tra

a. Chỉ tiêu:

- Năm học 2024 - 2025, PGDĐT kiểm tra chuyên đề tập trung vào các nội dung: Xây dựng KHGD; Thực hiện chương trình giáo dục; Sinh hoạt tổ chuyên môn, đổi mới PPDH, thực hiện đánh giá học sinh; xây dựng trường chuẩn QG mức độ II; Duy trì và phát huy trường chuẩn Quốc gia, trường Xanh-sạch-đẹp-an toàn; xây dựng thư viện trường học.

- Kiểm tra nội bộ của nhà trường:

+ Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của 100% GV tập trung vào các nội dung: Xây dựng KHGD; Thực hiện chương trình giáo dục; Sinh hoạt tổ chuyên môn, đổi mới PPDH, thực hiện đánh giá học sinh; xây dựng trường chuẩn QG mức độ II; Duy trì và phát huy trường chuẩn Quốc gia, trường Xanh-sạch-đẹp-an toàn; xây dựng thư viện lớp học; Công tác chủ nhiệm lớp; Hoạt động Đội - Sao nhi đồng. *(có danh mục cụ thể kèm theo).*

+ Kiểm tra hoạt động của Tổ/Nhóm chuyên môn/Ban/Bộ phận:

Kiểm tra hoạt động của 1 Tổ chuyên môn, 1 Ban/bộ phận của nhà trường *(có danh mục cụ thể kèm theo).*

b. Biện pháp

- Đổi mới công tác kiểm tra đánh giá và yêu cầu thực hiện những kiến nghị của đoàn kiểm tra cấp Phòng.

- Hỗ trợ chia sẻ các kinh nghiệm giáo dục để phát hiện, điều chỉnh những việc chưa hợp lý và tuyên dương những cá nhân, đơn vị tích cực, sáng tạo; đồng thời rút kinh nghiệm, điều chỉnh, hướng dẫn kịp thời cho tất cả các cá nhân về việc thực hiện nhiệm vụ.

- Nâng cao năng lực đánh giá, tư vấn của các thành viên trong Ban kiểm tra;

- Ban kiểm tra nội bộ hỗ trợ, chia sẻ, điều chỉnh những nội dung chưa hợp lý sau mỗi cuộc tự kiểm tra.

- Chú trọng: Kiểm tra những vấn đề bức xúc, khó khăn ở các giáo viên để thúc đẩy; Tăng cường kiểm tra theo kế hoạch và đột xuất, tăng cường hỗ trợ chia sẻ các kinh nghiệm giáo dục để phát hiện, điều chỉnh những việc chưa hợp lý và tuyên dương những cá nhân tích cực, sáng tạo; đồng thời rút kinh nghiệm, điều chỉnh, hướng dẫn kịp thời.

4. Công tác giáo dục chính trị và công tác học sinh

4.1. Công tác giáo dục chính trị, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống

a) Chỉ tiêu

- Đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo kế hoạch của Tỉnh uỷ Nam Định thông qua các phong trào, cuộc vận động.

- Tiếp tục triển khai kế hoạch của UBND tỉnh, Sở GDĐT về chương trình “Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống và khơi dậy khát vọng cống hiến cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng giai đoạn 2021-2030”, xây dựng văn hoá học đường.

b) Biện pháp

- Nâng cao nhận thức, vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, cán bộ, đảng viên về ý nghĩa và tầm quan trọng của công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho học sinh trong nhà trường.

- Chú trọng xây dựng môi trường tự nhiên xanh, sạch, đẹp, an toàn; môi trường xã hội nhân văn gắn với các mối quan hệ thân thiện.

- Tổ chức, quản lý các hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa thông qua các môn học và các hoạt động giáo dục đảm bảo đúng quy định. Tiếp tục đổi mới, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, hiện đại hóa hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục giá trị sống, kỹ năng sống nhằm nâng cao năng lực, phẩm chất cho HS.

4.2. Công tác học sinh

a) Chỉ tiêu

- Xây dựng kế hoạch và triển khai hiệu quả hoạt động của tổ tư vấn tâm lý, công tác xã hội trong trường học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

- 100% các lớp xây dựng, duy trì Tủ sách lớp học, tổ chức có hiệu quả hoạt động các câu lạc bộ học tập, kỹ năng sống, văn hoá, văn nghệ, thể dục thể thao; tham gia các hội thi, liên hoan do nhà trường và cấp trên tổ chức.

b) Biện pháp

- Tăng cường hoạt động đối thoại với HS, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng và kịp thời xử lý những vấn đề khó khăn, bức xúc trong HS; Có kế hoạch phòng ngừa hiệu quả đối với các vấn đề phức tạp của học sinh, huy động các nguồn lực ngoài nhà trường hỗ trợ học sinh yếu thế.

- Đẩy mạnh các hoạt động phát triển văn hoá đọc cho học sinh; hướng dẫn, tập huấn để tăng cường vai trò của học sinh trong việc tham gia điều hành, tổ chức hoạt động của câu lạc bộ góp phần giữ gìn, phát huy giá trị văn hóa dân tộc và tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại, giúp HS hướng tới các giá trị Chân - Thiện - Mỹ.

- Phối hợp với Đoàn thanh niên tại địa phương để triển khai tốt chương trình phối hợp công tác Đoàn, Đội năm học 2024-2025.

5. Công tác truyền thông

a. Chỉ tiêu:

- Nhà trường xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch truyền thông về đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông 2018, tổ chức triển khai sách giáo khoa cấp tiểu học, chú trọng các nội dung liên quan đến thực hiện chương trình GDPT 2018; Tổ chức truyền thông đa phương tiện nhằm tuyên truyền, định hướng các chủ trương, chính sách mới về giáo dục; chủ động xử lý các vấn đề truyền thông tại địa phương; nâng cao việc phân tích và xử lý thông tin để đáp ứng yêu cầu truyền thông của Ngành.

- Hàng tuần có tin, bài truyền thông về các hoạt động trong nhà trường trên trang website của trường.

- Mỗi tháng có 2 bài viết truyền thông gửi về trang thông tin điện tử của Phòng GDĐT.

Phân đầu, trong năm học có 2-3 bài viết được đăng trên trang thông tin điện tử của Phòng GDĐT, 1 bài đăng trên trang thông tin điện tử của Sở GDĐT.

b. Biện pháp:

- Thành lập Ban Truyền thông, chủ động xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch truyền thông về đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông 2018, tổ chức triển khai sách giáo khoa cấp tiểu học.

- Tổ chức truyền thông trên Zalo, facebook, Website và hệ thống loa đài truyền thanh của nhà trường và địa phương, các nhóm Zalo lớp học,... nhằm tuyên truyền, định hướng các chủ trương, chính sách mới về giáo dục; chủ động xử lý các vấn đề truyền thông tại địa phương; nâng cao việc phân tích và xử lý thông tin để đáp ứng yêu cầu truyền thông của Ngành.

- Tiếp tục tăng cường truyền thông nội bộ, bảo đảm các chủ trương đổi mới, các quy định của Ngành đến được từng cán bộ, giáo viên, người lao động trong nhà trường; tổ chức tập huấn cho cán bộ chuyên trách truyền thông nhằm nâng cao kỹ năng phát ngôn và cung cấp thông tin về giáo dục.

- Khuyến khích đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục viết bài và đưa tin về các hoạt động của Ngành việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học... để tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

Phân công viết tin, bài truyền thông về nhà trường:

+ Chỉ đạo và kiểm duyệt nội dung: Hiệu trưởng;

+ Phụ trách viết tin; Lấy tin, bài và gửi bài trên trang web nhà trường và Tổ Tiểu học hàng tháng: Phó Hiệu trưởng;

+ Hỗ trợ kỹ thuật hình ảnh, viết và gửi tin ngắn, hình ảnh... hàng ngày: đ/c Nguyễn Thị Thảo, đ/c Hoàng Thị Thùy.

+ Viết tin bài hàng tháng: (Mỗi tháng viết 2 bài - Nội dung viết về các sự kiện mang tính thời sự hoặc các hoạt động chuyên môn như sinh hoạt chuyên môn, xây dựng các chuyên đề giáo dục).

Tháng 9/2024 - Tháng 02/2025: Khối 1 (đ/c Nguyệt phụ trách);

Tháng 10/2024 - Tháng 3/2025: Khối 2 (đ/c Nguyễn Hằng phụ trách);

Tháng 11/2024 - Tháng 4/2025: Khối 3 (đ/c Hiền phụ trách);

Tháng 12/2024 - Tháng 5/2025: Khối 4 (đ/c Du phụ trách);

Tháng 01/2025 - Tháng 8/2025: Khối 5 (đ/c Đan phụ trách);

Đoàn thanh niên viết về các sự kiện của Đoàn, Đội như kỷ niệm ngày thành lập Đoàn, Đội, kết nạp Đội, các hoạt động lao động công ích hưởng ứng các ngày lễ, hoạt động hè ... (đ/c Cường phụ trách).

+ Mỗi CBGVNV trong nhà trường là một cộng tác viên trong lĩnh vực Truyền thông, có trách nhiệm gửi hoặc cung cấp thông tin, hình ảnh, bài viết cho bộ phận truyền thông về những lĩnh vực theo vị trí việc làm đã được phân công.

6. Công tác đảm bảo An ninh, an toàn trường học; Giáo dục thể chất

6.1. Công tác y tế trường học:

a. Chỉ tiêu:

Nhà trường thực hiện nghiêm các văn bản chỉ đạo của cấp trên về công tác y tế trường học nhất là về phòng chống các dịch bệnh trong trường học, phòng chống tác hại của thuốc lá (đặc biệt là tác hại của thuốc lá điện tử, thuốc nung nóng). Thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch bệnh, công tác đảm bảo an toàn thực phẩm; tổ chức các hoạt động truyền thông về chăm sóc sức khỏe bản thân như giáo dục giới tính, sức khỏe sinh sản vị thành niên, phòng, chống HIV/AIDS, tháng hành động vệ sinh an toàn thực phẩm, tháng hành động vì trẻ em. Đảm bảo:

- 100% học sinh các lớp tham gia BHYT;
- 100% học sinh được chăm sóc sức khỏe ban đầu và khám sức khỏe định kỳ tại nhà trường;
- Đ/c nhân viên y tế thực hiện tốt nhiệm vụ y tế trường học, có đủ các loại hồ sơ theo quy định, hồ sơ có chất lượng; Bám sát bộ chỉ số đánh giá, phần đầu đạt từ 95 điểm trở lên. Đánh giá xếp loại Tốt.

b. Biện pháp:

- GVCN làm tốt công tác tuyên truyền, nắm chắc các đối tượng học sinh, vận động học sinh tham gia mua thẻ bảo hiểm y tế.
- Tuyên truyền công tác phòng chống dịch bệnh theo mùa, giáo dục giới tính, sức khỏe sinh sản vị thành niên, phòng, chống HIV/AIDS, tháng hành động vệ sinh an toàn thực phẩm, tháng hành động vì trẻ em ... thông qua các bài viết được gửi lên website, zalo nhóm lớp và phát thanh vào đầu các buổi học.
- Tổ chức thực hiện tốt các quy định về công tác y tế trường học.
- Nhân viên y tế, Tổng phụ trách Đội và các thành viên Hội đồng tự quản trường thường xuyên kiểm tra việc thực hiện phòng chống dịch bệnh, vệ sinh môi trường tại các lớp học.
- Chỉ đạo nhân viên y tế phối hợp với trạm y tế tổ chức khám nha, mắt, đo chiều cao cân nặng cho học sinh. Tổ chức phổ biến rửa tay đúng kỹ thuật, đảm bảo vệ sinh. Tổ chức tẩy giun và phòng chống một số bệnh dịch khác cho học sinh.
- Tăng cường triển khai ứng dụng VssID-Bảo hiểm xã hội số đến tất cả cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và cha mẹ học sinh.

6.2. Công tác an ninh, trật tự, an toàn trường học:

a. Chỉ tiêu:

- Nhà trường tổ chức phổ biến, quán triệt trong cán bộ, giáo viên, nhân viên về pháp luật, pháp lệnh, Nghị định, Thông tư, Chỉ thị và các công văn hướng dẫn thực

hiện công tác bảo vệ an ninh trong trường học cho CB, GV, NV và học sinh; Tăng cường lồng ghép vào các hoạt động giáo dục nhằm giúp cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh có những kiến thức cơ bản và thiết thực, có thái độ đúng mực, có niềm tin và có hành vi, hoạt động chủ động nhằm bảo vệ an ninh trật tự trường học, phòng chống tệ nạn xã hội và ma túy, tai nạn thương tích, đuối nước, PCCC và CNCH.

- 100% CBGVNV và học sinh thực hiện nghiêm túc các quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện; phòng, chống bạo lực học đường, tệ nạn xã hội và ma túy, tai nạn thương tích, đuối nước, PCCC và CNCH theo chỉ đạo.

b. Biện pháp:

- Giao cho nhân viên Y tế, giáo viên chủ nhiệm và Tổng phụ trách Đội phối hợp Y tế xã tổ chức tuyên truyền phòng, chống thuốc lá điện tử lồng ghép vào các tiết sinh hoạt dưới cờ hàng tuần; Chú trọng truyền thông trên các phương tiện thông tin, công nghệ số, các trang mạng xã hội, hệ thống thông tin tại nhà trường; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trên nền tảng di động trong các hoạt động tuyên truyền; bảo đảm công tác tuyên truyền được thường xuyên, liên tục, thiết thực và hiệu quả.

- Nhà trường xây dựng kế hoạch phối hợp với Công an huyện Hải Hậu tổ chức tuyên truyền giáo dục ATGT, PCCC, phòng ngừa tội phạm xâm hại tình dục trẻ em và các tai tệ nạn tuổi học sinh cho học sinh 2 lần/năm; Rà soát và báo cáo bằng văn bản về Công an xã và UBND xã về hiện trạng xe đưa đón học sinh, kết hợp tuyên truyền cha mẹ học sinh đảm bảo an toàn khi đưa đón con em tới trường.

- Đưa các hoạt động lồng ghép GD học sinh về mất an ninh trật tự, giáo dục đạo đức, tư tưởng, lối sống văn hoá trong các hoạt động GD học sinh hàng ngày. Phối hợp với cha mẹ học sinh quản lý chặt chẽ việc chuyên cần của học sinh.

6.3. Công tác Giáo dục thể chất

a. Chỉ tiêu:

- 100% các khối lớp và giáo viên GDTC thực hiện nghiêm túc chương trình giáo dục thể chất theo quy định; mỗi giáo viên học sinh biết tự luyện tập TDTT và biết chơi ít nhất một môn thể thao theo năng lực, sở trường.

- Nhà trường tổ chức Giải TDTT cấp trường vào dịp 22/12, tham gia cấp cụm miền, cấp Huyện, đảm bảo an toàn, chất lượng chuyên môn tốt.

b. Biện pháp:

- Bổ sung trang thiết bị, dụng cụ luyện tập TDTT, sân bóng mini và các điều kiện tối thiểu để giáo viên và học sinh tham gia luyện tập tăng cường sức khỏe. Khai thác, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, trang thiết bị nhằm đẩy mạnh phong trào tập luyện thể thao trong nhà trường; tạo điều kiện cho học sinh, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được thường xuyên tham gia tập luyện, thi đấu nhằm duy trì, nâng cao sức khỏe, thể lực phục vụ tốt cho hoạt động giảng dạy.

- Giáo viên chủ nhiệm các lớp phối hợp với giáo viên GDTC tổ chức các hoạt động TDTT dưới nhiều hình thức, hướng dẫn cho học sinh biết tự luyện tập thể dục thể thao vào đầu giờ, các giờ ra chơi và sinh hoạt tập thể.

7. Công tác chuyển đổi số trong giáo dục đào tạo và giáo dục kỹ năng công dân số:

7.1. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo.

a. Chỉ tiêu: Bám sát bộ chỉ số đánh giá chuyển đổi số trong nhà trường và đảm bảo đánh giá đạt mức 2.

b. Biện pháp:

- Nhà trường thành lập Ban Công nghệ Thông tin và Chuyển đổi số, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030” phù hợp với kế hoạch, đề án triển khai thực hiện tại địa phương.

- Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, mua bản quyền sử dụng các phần mềm hỗ trợ công tác chuyển đổi số trong giáo dục như nền tảng olm.vn, tập huấn sử dụng cho đội ngũ giáo viên bảo đảm tỉ trọng nội dung chương trình giáo dục phổ thông được triển khai dưới hình thức trực tuyến (tổ chức các tiết dạy học, các hoạt động giáo dục, tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt chuyên môn, hội thảo chuyên môn... bằng hình thức trực tuyến) đạt tối thiểu từ 2% đến 5%;

- Duy trì phương thức dạy học trực tuyến đối với một số môn học, hoạt động giáo dục; chuẩn bị các phương án sẵn sàng đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học trực tuyến trong điều kiện thiên tai, dịch bệnh không thể tổ chức dạy học trực tiếp.

- Thực hiện một số nội dung chuyển đổi số (Thư viện số, Quản lý hồ sơ chuyên môn trên môi trường số, Kho học liệu số) theo kế hoạch của Bộ GDĐT.

- Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin; bồi dưỡng đội ngũ về kỹ năng công nghệ thông tin sẵn sàng triển khai thực hiện các nội dung cụ thể về chuyển đổi số theo kế hoạch.

7.2. Triển khai thực hiện giáo dục kỹ năng công dân số

a. Chỉ tiêu:

- 100% giáo viên trong nhà trường thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số thông qua dạy học môn Tin học, tích hợp giáo dục kỹ năng công dân số thông qua tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo hướng dẫn.

b. Biện pháp:

Nhà trường xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số thông qua dạy học môn Tin học, tích hợp giáo dục kỹ năng công dân số thông qua tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo hướng dẫn.

- Tạo điều kiện cho giáo viên được tham gia tập huấn giáo dục công dân số khi cấp trên tổ chức.

- Giao đ/c Phó Hiệu trưởng và các Tổ trưởng, Tổ phó chuyên môn tổ chức tập huấn cho đội ngũ về tích hợp giáo dục kỹ năng công dân số thông qua tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục.

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện của giáo viên, đánh giá và rút kinh nghiệm kịp thời hàng tháng, cuối học kỳ I và cuối năm học.

7.3. Triển khai Học bạ số

a. Chỉ tiêu:

- 100% giáo viên trong nhà trường triển khai chất lượng, hiệu quả Học bạ số năm học 2024-2025 theo hướng dẫn.

b. Biện pháp:

- Nhà trường quán triệt chủ trương tiếp tục thực hiện triển khai chất lượng, hiệu quả Học bạ số từ năm học 2024-2025 theo hướng dẫn và thực hiện Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 tại các bộ, ngành, địa phương năm 2024 và những năm tiếp theo.

- Phân công cụ thể:

+ Đ/c Phó Hiệu trưởng phụ trách trực tiếp công tác triển khai Học bạ số;

+ Hỗ trợ kỹ thuật và lưu trữ dữ liệu: đ/c Hoàng Thị Thùy;

+ Giáo viên chủ nhiệm các lớp học chịu trách nhiệm trực tiếp về các thông tin, dữ liệu trong học bạ của mỗi học sinh, đảm bảo tính khoa học, pháp lý của hồ sơ, lưu trữ đúng quy định.

8. Công tác tài chính:

a. Chỉ tiêu: Công tác tài chính của nhà trường xếp loại tốt.

Cụ thể:

+ Mở đầy đủ các loại sổ sách chứng từ kế toán theo quy định.

+ Thu chi về tài chính và các khoản đóng góp của học sinh đúng định mức, đúng chế độ quy định, hạch toán đầy đủ, đúng chế độ kế toán, không bỏ ngoài sổ sách các khoản thu chi có liên quan.

+ Thực hiện thu - chi không dùng tiền mặt đạt 100%.

+ 100% HS nộp BHYT đúng thời gian đối với từng đối tượng (15 tháng, 14 tháng, 13 tháng, 12 tháng).

+ Các khoản đóng góp HKI hoàn thành trước 25/12 hàng năm.

+ Các khoản đóng góp HKII hoàn thành trước 15/5 hàng năm.

+ Thực hiện lập, nộp báo cáo tài chính và báo cáo có liên quan đến công tác tài chính đầy đủ, đúng thời gian quy định.

b. Biện pháp:

- Thực hiện đúng chế độ kế toán hành chính sự nghiệp.

- Làm tốt công tác tuyên truyền, vận động cha mẹ học sinh và giáo viên về công tác chuyển đổi số, 100% CBGVNV và HS không dùng tiền mặt trong thu - chi.

- Tổ chức thực hiện nghiêm các công văn, hướng dẫn và quy định về công tác tài chính trường học.

- Nâng cao vai trò và trách nhiệm của nhân viên Kế toán trong nhà trường, tạo điều kiện tham gia các lớp tập huấn về tài chính, sử dụng các phần mềm kế toán.

9. Công tác phổ biến pháp luật, phòng chống tham nhũng:

a. Chỉ tiêu:

- Phổ biến kịp thời, thường xuyên các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện của các cấp phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng đối tượng cán bộ, nhà giáo, học sinh, người lao động thuộc phạm vi quản lý của đơn vị.

- Thực hiện nghiêm túc luật phòng chống tham nhũng.

b. Biện pháp:

- Xây dựng Kế hoạch phổ biến giáo dục pháp luật trong nhà trường.

- Cán bộ, giáo viên, nhân viên thường xuyên cập nhật và tìm hiểu tài liệu tuyên truyền tại Chuyên mục Phổ biến pháp luật trên Trang Thông tin điện tử huyện (đường link <https://haihau.namdinh.gov.vn/pho-bien-phap-luat>) để nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước; bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

- Tăng cường truyền thông về PBGDPL, ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL, tập trung trọng tâm vào xây dựng Tủ sách pháp luật điện tử; cập nhật, nâng cao hiệu quả khai thác, sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật; đổi mới, cải tiến chuyên mục PBGDPL trên Trang tin PBGDPL của Phòng GDĐT, của đơn vị trường học; tăng cường ứng dụng mạng xã hội trong công tác PBGDPL.

- Gắn việc thực hiện phòng chống tham nhũng, lãng phí với xét các danh hiệu thi đua cuối năm.

- Xử lý nghiêm minh đối với các trường hợp vi phạm quy định pháp luật về phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm hoặc lợi dụng quyền tố cáo để vu khống, xuyên tạc, gây mất đoàn kết nội bộ.

10. Tư vấn tâm lý học đường

a. Chỉ tiêu

- 100% học sinh gặp khó khăn về: tâm lý, tình cảm, những bức xúc của lứa tuổi, những vướng mắc trong học tập, sinh hoạt... hoặc những khó khăn mà học sinh, phụ huynh học sinh gặp phải trong quá trình học tập và sinh hoạt được định hướng, ổn định tâm lý. Góp phần ổn định đời sống tâm hồn, tình cảm và giúp học sinh thực hiện được nguyện vọng của mình.

- 100% thành viên tổ tư vấn am hiểu tâm lý lứa tuổi học sinh để việc tư vấn có hiệu quả. Trong quá trình tư vấn giáo viên tư vấn cần giữ bí mật những vấn đề có tính

nhạy cảm của học sinh, cha mẹ học sinh để tránh sự mặc cảm của đối tượng được tư vấn.

b. Biện pháp

- Thành lập tổ tư vấn tâm lý.
- Tổ tư vấn có trách nhiệm giải đáp, tư vấn theo các nội dung trên, chủ yếu đưa ra những phân tích, lời khuyên thiết thực giúp học sinh giải toả được về mặt tinh thần, làm cho các em cảm thấy vững vàng, tự tin và trên cơ sở đó có thể tự giải quyết được vấn đề của mình theo hướng tích cực.
- Tạo cơ hội cho các thành viên trong tổ tư vấn tâm lý được bồi dưỡng, tập huấn nâng cao kiến thức, kỹ năng, hoàn thành tốt nhiệm vụ.

11. Công tác Công khai, văn thư lưu trữ:

a. Chỉ tiêu

- Thực hiện Công khai trong cơ sở giáo dục hàng năm theo đúng Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ban hành ngày 03 tháng 06 năm 2024 và công khai tài chính theo quy định hiện hành.
- Mở sổ theo dõi các loại công văn đến, đi theo đúng quy định tại Nghị định 30/2020/NĐ-CP về công tác văn thư.

b. Biện pháp

- Phân công trách nhiệm cụ thể cho cán bộ, nhân viên phụ trách, cập nhật thông tin trên cổng thông tin điện tử, lưu trữ văn bản đến, đi đảm bảo đúng quy định.
- Phân công phụ trách quản lý Hồ sơ quản lý hoạt động giáo dục:

1. Đối với nhà trường:

STT	Tên hồ sơ	Phụ trách quản lý
1	Sổ đăng bộ	đ/c PHT
2	Học bạ	đ/c Thùỵ
3	Bảng tổng hợp kết quả đánh giá giáo dục của lớp	đ/c PHT
4	Hồ sơ phổ cập giáo dục	đ/c PHT
5	Hồ sơ học sinh khuyết tật	đ/c PHT
6	Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường và Kế hoạch hoạt động giáo dục theo năm học	đ/c HT, đ/c Thùỵ
7	Hồ sơ quản lý cán bộ, giáo viên, nhân viên	đ/c Nhâm
8	Hồ sơ quản lý tài sản, tài chính	đ/c Nhâm
9	Sổ quản lý các văn bản	đ/c Thùỵ

2. Đối với giáo viên:

STT	Tên hồ sơ	Phụ trách quản lý
1	Kế hoạch bài dạy	Giáo viên
2	Sổ ghi chép chuyên môn, dự giờ, theo dõi đánh giá kết quả học tập của học sinh.	Giáo viên

3	Sổ chủ nhiệm (đối với GV chủ nhiệm)	GVCN
4	Sổ công tác Đội (đối với Tổng phụ trách Đội)	TPT Đội

3. Đối với Tổ chuyên môn, bộ phận Văn phòng và các ban ngành đoàn thể trong nhà trường: Sổ ghi chép các nội dung hoạt động của tổ/ban/bộ phận.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. Phân công nhiệm vụ

1. Đ/c Phạm Thị Yên - Hiệu trưởng:

* **Nhiệm vụ được phân công:** Chỉ đạo chung toàn diện nhà trường; Phụ trách chung, lãnh đạo và điều hành các hoạt động của trường.

+ Chỉ đạo xây dựng Chiến lược phát triển, kế hoạch năm học của nhà trường và triển khai thực hiện kế hoạch, chịu trách nhiệm chung về các hoạt động của nhà trường.

+ Phụ trách công tác tuyển sinh; công tác nhân sự; Công tác tiếp dân.

+ Quản lý và chỉ đạo hoạt động chuyên môn trong nhà trường, các cuộc thi và giao lưu.

+ Chỉ đạo xây dựng tiêu chí thi đua trong nhà trường. Phụ trách công tác thi đua trong giáo viên và học sinh.

+ Tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt công tác tuyên truyền và thực hiện chương trình GDPT 2018; làm tốt công tác tham mưu về xây dựng CSVC, bổ sung trang thiết bị dạy học, đảm bảo an ninh, an toàn trường học, công tác duy trì trường Chuẩn Quốc gia, trường Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn.

+ Ra các quyết định thành lập tổ chuyên môn, bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó chuyên môn. Phân công giáo viên chủ nhiệm lớp và giảng dạy các môn học và các hoạt động giáo dục.

+ Chỉ đạo trực tiếp việc thực hiện chương trình GDPT 2018, kiểm tra đánh giá. Tham gia sinh hoạt chuyên môn tổ khối kịp thời điều chỉnh những nội dung chưa phù hợp đặc thù của địa phương.

+ Phân công, quản lý, kiểm tra công tác của giáo viên, nhân viên.

+ Quản lý hành chính, tài chính, tài sản nhà trường.

+ Tổ chức thực hiện quy chế dân chủ trong nhà trường.

+ Quản lý học sinh và các hoạt động của học sinh do nhà trường tổ chức.

+ Công tác các đoàn thể trong nhà trường.

+ Công tác xây dựng trường chuẩn.

+ Phụ trách bộ phận Hành chính.

+ Dạy 2 tiết /tuần cho đồng chí Tổ trưởng tổ 1.

* Trách nhiệm của Hiệu trưởng

- Thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ và quyền hạn của Hiệu trưởng theo Điều lệ trường Tiểu học; Chịu trách nhiệm toàn diện trước UBND huyện Hải Hậu, Phòng Giáo dục và Đào tạo Hải Hậu; ĐU-UBND xã về việc đảm bảo chất lượng giáo dục của nhà trường; thường xuyên nắm bắt thông tin và có những quyết định kịp thời không để những hiện tượng thiếu trách nhiệm, phản sư phạm xảy ra hoặc tiếp diễn làm ảnh hưởng đến các mặt hoạt động của nhà trường.

- Quản lý và điều hành các hoạt động giáo dục trong nhà trường theo Điều lệ trường Tiểu học và theo kế hoạch năm học.

2. Đ/c Phan Thanh Quang - Phó Hiệu trưởng:

*** Nhiệm vụ được phân công phụ trách**

- Điều hành công việc do Hiệu trưởng phân công và điều hành hoạt động của nhà trường khi được ủy quyền.

- Chỉ đạo trực tiếp việc thực hiện chương trình GDPT 2018 đối với các khối lớp.

- Thực hiện xây dựng kế hoạch giáo dục, thời khóa biểu phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường để đảm bảo dạy học 9 buổi/tuần với 32 tiết cho tất cả các khối lớp. Thời khóa biểu phải đảm bảo ưu tiên người học không gây quá tải cho HS.

- Quản lý chỉ đạo các hoạt động chuyên môn, thư viện, thiết bị, các phần mềm, nền tảng số, học liệu điện tử,... liên quan đến các hoạt động giáo dục.

- + Phụ trách công tác Kiểm định chất lượng, BDTX.

- + Quản lý và tổ chức thực hiện công tác phổ cập; Xây dựng các hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm, giáo dục STEM; kế hoạch bồi dưỡng HS có năng khiếu, phụ đạo HS nhận thức chậm và các hoạt động khác có liên quan đến giáo dục và điều tiết, phân công giáo viên lên lớp; Phần mềm CSDLN.

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn xây dựng và thực hiện kế hoạch dạy học các môn học, HĐGD của tổ.

- Chỉ đạo SHCM theo nghiên cứu bài học. Tổ chức các chuyên đề, hội thảo cấp trường về dạy học các môn học, về đổi mới phương pháp dạy học.

- Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn.

Cụ thể:

Phụ trách chính một số công việc và chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng một số công việc sau:

- + Hoạt động ngoài giờ lên lớp (Đội- Sao, Sinh hoạt tập thể, Sinh hoạt dưới cờ, Sao đỏ, Trục tuần, Hoạt động tập thể, HĐTN, ...).

- + Nền nếp dạy và học của giáo viên.

- + Chất lượng đại trà.

- + Bồi dưỡng học sinh có năng khiếu các môn học.

- + Trực tiếp phụ trách các CLB Thể dục thể thao, Mĩ thuật, Âm nhạc.

- + Chữ viết giáo viên và học sinh.

- + Kiểm tra chấm, chữa, đánh giá, xếp loại học sinh.
- + Ký duyệt giáo án của Tổ trưởng, Tổ phó.
- + Phụ trách công tác tổ chức, phân công lao động vệ sinh.
- + Phụ trách công tác Thư viện, thiết bị dạy học.
- + Các cuộc giao lưu phát triển năng lực và các cuộc thi trên mạng liên quan đến môn học phụ trách và hoạt động phụ trách.
- + Các cuộc thi trên internet liên quan đến môn học và hoạt động phụ trách.
- + Phụ trách công tác Truyền thông, công nghệ thông tin và chuyển đổi số, công tác Thống kê báo cáo và thực hiện một số nhiệm vụ khác khi được Hiệu trưởng phân công và cấp trên giao.

- Dạy 4 tiết/tuần cho Tổ trưởng tổ 2+3 và Tổ trưởng tổ 4+5.

*** Trách nhiệm của Phó hiệu trưởng**

- Thực hiện nhiệm vụ được Hiệu trưởng phân công, ủy quyền. Tham mưu, đề xuất các giải pháp để thực hiện tốt các nhiệm vụ chỉ tiêu kế hoạch đề ra.
- Thực hiện Quy định về nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của Phó Hiệu trưởng.
- Cùng với Hiệu trưởng chịu trách nhiệm với cấp trên, quản lý và điều hành các hoạt động giáo dục trong nhà trường theo Điều lệ trường Tiểu học và theo kế hoạch năm học.

3. Tổ trưởng, Tổ phó chuyên môn

3.1. Phân công

Tổ 1: Đ/c Vũ Thị Nguyệt - Tổ trưởng; Đ/c Phạm Thị Nhân - Tổ phó;
 Tổ 2+3: Đ/c Nguyễn Thị Hiền - Tổ trưởng; Đ/c Nguyễn Thị Hằng - Tổ phó;
 Tổ 4+5: Đ/c Nguyễn Xuân Du - Tổ trưởng; Đ/c Trần Thị Tâm Đan - Tổ phó.

3.2. Nhiệm vụ của các đ/c tổ trưởng, tổ phó tổ chuyên môn

- Tập hợp và quản lý các hoạt động của tổ CM do mình phụ trách.
- Xây dựng kế hoạch của tổ, đề ra các biện pháp chỉ đạo của tổ để các chủ trương của nhà trường đều được thực hiện và đạt hiệu quả cao.
- Tổ chức Tổ CM sinh hoạt theo định kỳ 2 lần/tháng.
- Tổ chức đánh giá GV theo chuẩn, đánh giá viên chức tại tổ CM.
- Cùng với BGH quản lý tốt việc dạy và học trong phạm vi của tổ mình phụ trách.
- Ký duyệt và chịu trách nhiệm về hồ sơ, Kế hoạch bài dạy của các thành viên trong tổ.
- Thực hiện một số nhiệm vụ phát sinh khác khi được Hiệu trưởng phân công.

3.3. Trách nhiệm của các đồng chí tổ trưởng, tổ phó

- Trách nhiệm của Tổ trưởng: Tổ chức thực thi các nhiệm vụ chuyên môn của tổ và chịu trách nhiệm trước Ban giám hiệu theo về quản lý, điều hành tổ chức thực hiện các nhiệm vụ theo kế hoạch của tổ.

- Trách nhiệm của Tổ phó: Giúp việc Tổ trưởng. Thực hiện Quy định về nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của tổ phó tổ chuyên môn. Cùng với Tổ trưởng chịu trách nhiệm trước BGH, quản lý và điều hành các hoạt động giáo dục của tổ theo kế hoạch.

4. Đối với giáo viên

- Chịu trách nhiệm giảng dạy theo sự phân công của Hiệu trưởng.
- Thực hiện nghiêm túc mọi quy chế chuyên môn.
- Chịu trách nhiệm chất lượng của lớp, môn giảng dạy.
- Phụ trách các CLB và các cuộc thi khác của lớp.
- Kết hợp với nhà trường, Liên đội tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp trong và ngoài nhà trường.

- Tích cực tự trau dồi chuyên môn, nghiệp vụ.
- Tham gia đầy đủ các buổi chuyên đề do các cấp tổ chức.
- Phối hợp với tổ, đoàn thể trong trường để thực hiện tốt nhiệm vụ của mình.
- Thực hiện một số nhiệm vụ phát sinh khác khi được Hiệu trưởng phân công.

5. Đối với Tổng phụ trách Đội: Đồng chí Nguyễn Văn Cường

- Kết hợp với Phó hiệu trưởng và các bộ phận xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp.

- Tổ chức tất cả các hoạt động ngoài giờ lên lớp tổ chức tại nhà trường.
- Xây dựng tiêu chí thi đua của Liên đội.
- Phối hợp với các tổ/đoàn thể/cá nhân trong nhà trường để thực hiện nhiệm vụ.
- Thực hiện một số nhiệm vụ phát sinh khác khi được Hiệu trưởng phân công.

6. Đối với nhân viên Thư viện - Thiết bị: Đồng chí Hoàng Thị Thùy

- Phụ trách công tác Văn thư lưu trữ. Quản lý hoạt động của thư viện, thiết bị.

- Thực hiện cập nhật xử lý văn bản đi đến trên cổng thông tin điện tử của huyện và hộp thư nhà trường (ngày 2 lần).

- Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học.

- Khuyến khích học sinh tích cực tham gia các hoạt động đọc sách.
- Phối hợp cùng BGH và các đoàn thể tổ chức Ngày hội đọc sách.
- Phối hợp với các tổ/ đoàn thể/cá nhân trong nhà trường để thực hiện nhiệm vụ.
- Thực hiện một số nhiệm vụ phát sinh khác khi được Hiệu trưởng phân công.

7. Đối với nhân viên Y tế: Đồng chí Lại Thị Hà

- Căn cứ kế hoạch của nhà trường, xây dựng và thực hiện kế hoạch hoạt động cá nhân theo tuần, tháng, năm học nhằm phục vụ cho việc thực hiện chương trình, kế hoạch dạy học và hoạt động giáo dục của nhà trường.

- Xây dựng kế hoạch chi tiết về công tác phòng chống dịch bệnh theo mùa.
- Theo dõi sức khỏe của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh hàng ngày.
- Theo dõi giám sát công tác vệ sinh, nước sạch.
- Thủ quỹ: Thu, chi đúng nguyên tắc tài chính, hồ sơ sổ sách, rõ ràng, minh bạch.
- Phối hợp với các tổ/đoàn thể/cá nhân trong nhà trường để thực hiện nhiệm vụ.
- Thực hiện một số nhiệm vụ phát sinh khác khi được Hiệu trưởng phân công.

8. Đối với nhân viên Kế toán: Đồng chí Nguyễn Thị Nhâm

- Tham mưu cho Hiệu trưởng về nhiệm vụ được phân công.
- Căn cứ kế hoạch của nhà trường để xây dựng kế hoạch hoạt động đảm bảo theo đúng quy định. Kiểm tra, giám sát các khoản thu, chi tài chính, các nghĩa vụ thu, nộp, thanh toán nợ; kiểm tra việc quản lý, sử dụng tài sản và nguồn hình thành tài sản; phát hiện và ngăn ngừa các hành vi vi phạm pháp luật về tài chính kế toán.
- Phối hợp với các tổ/đoàn thể/cá nhân trong nhà trường để thực hiện nhiệm vụ.
- Thực hiện một số nhiệm vụ phát sinh khác khi được Hiệu trưởng phân công.

9. Thư ký Hội đồng (Đ/c Nguyễn Thị Hiền):

Có trách nhiệm ghi chép, tổng hợp các cuộc họp HĐSP, họp liên tịch, các buổi giao ban hàng tuần ở trường...

PHÂN CÔNG CÁC MẢNG CÔNG TÁC KHÁC

1. Ban giám khảo chấm các cuộc thi/giao lưu do cấp trường tổ chức

STT	Họ và tên	Chức vụ	Nhiệm vụ được giao
1	Phan Thanh Quang	PHT	Trưởng ban
2	Nguyễn Xuân Du	CTCD-TT Tổ 4+5	Phó trưởng ban
3	Nguyễn Văn Cường	TPT Đội	Thư ký
4	Đinh Thị Thủy	Giáo viên Âm nhạc	Ủy viên
5	Vũ Thị Nguyệt	TT Tổ 1	Ủy viên
6	Nguyễn Thị Hiền	TT Tổ 2+3	Ủy viên
7	Phạm Thị Nhẫn	Tổ phó tổ 1	Ủy viên
8	Nguyễn Thị Hằng	Tổ phó tổ 2+3	Ủy viên
9	Trần Thị Tâm Đan	Tổ phó tổ 4+5	Ủy viên

2. Ban tư vấn tâm lý

STT	Họ và tên	Chức vụ	Nhiệm vụ được giao
-----	-----------	---------	--------------------

1	Phan Thanh Quang	PHT	Trưởng ban
2	Nguyễn Văn Cường	TPT Đội	Phó ban
3	Vũ Thị Nguyệt	Giáo viên	Thư kí
4	Trần Thị Ngọc Châm	GV Tiếng Anh	Ủy viên
5	Lại Thị Hà	NV Y tế	Ủy viên

3. Ban Công nghệ thông tin & Chuyển đổi số trong giáo dục

STT	Họ và tên	Chức vụ	Nhiệm vụ được giao
1	Bà Phạm Thị Yên	- Hiệu trưởng	Trưởng ban
2	Ông Phan Thanh Quang	- Phó hiệu trưởng	Phó ban
3	Bà Hoàng Thị Thùy	- Nhân viên Thư viện, thiết bị	Ủy viên
4	Bà Vũ Thị Nguyệt	- Tổ trưởng Tổ 1	Ủy viên
5	Bà Nguyễn Thị Hiền	- Tổ trưởng Tổ 2+3	Ủy viên
6	Ông Nguyễn Xuân Du	- Tổ trưởng Tổ 4+5	Ủy viên
7	Bà Phạm Thị Nhẫn	- Tổ phó Tổ 1	Ủy viên
8	Bà Nguyễn Thị Hằng	- Tổ phó Tổ 2+3	Ủy viên
9	Bà Trần Thị Tâm Đan	- Tổ phó Tổ 4+5	Ủy viên
10	Bà Nguyễn Thị Thảo	- GV Tin học	Ủy viên
11	Ông Nguyễn Văn Cường	- Tổng phụ trách Đội	Ủy viên
12	Bà Nguyễn Thị Nhâm	- Phụ trách Kế toán	Ủy viên
13	Bà Lại Thị Hà	- Nhân viên Y tế	Ủy viên

4. Ban Truyền thông

STT	Họ và tên	Chức vụ	Nhiệm vụ được giao
1	Bà Phạm Thị Yên	- Hiệu trưởng	Trưởng ban
2	Ông Phan Thanh Quang	- Phó Hiệu trưởng	Phó ban
3	Bà Hoàng Thị Thùy	- Nhân viên Thư viện, thiết bị	Ủy viên
4	Bà Vũ Thị Nguyệt	- Tổ trưởng Tổ 1	Ủy viên
5	Bà Nguyễn Thị Hiền	- Tổ trưởng Tổ 2+3	Ủy viên
6	Ông Nguyễn Xuân Du	- Tổ trưởng Tổ 4+5	Ủy viên
7	Bà Phạm Thị Nhẫn	- Tổ phó Tổ 1	Ủy viên
8	Bà Nguyễn Thị Hằng	- Tổ phó Tổ 2+3	Ủy viên
9	Bà Trần Thị Tâm Đan	- Tổ phó Tổ 4+5	Ủy viên
10	Bà Nguyễn Thị Thảo	- GV Tin học	Ủy viên

11	Ông Nguyễn Văn Cường	- Tổng phụ trách Đội	Ủy viên
12	Bà Nguyễn Thị Nhâm	- Phụ trách Kế toán	Ủy viên
13	Bà Lại Thị Hà	- Nhân viên Y tế	Ủy viên
14	Bà Trần Thị Mai	- GV Tiếng Anh	Ủy viên
15	Bà Trần Thị Hồng Thương	- GV GDTC	Ủy viên
16	Bà Vũ Thị Ngọc Dung	- GV Mỹ thuật	Ủy viên

5. Ban Kiểm tra nội bộ

TT	Họ và tên	Chức vụ	Công tác phụ trách
1	Phạm Thị Yên	Hiệu trưởng: Trưởng ban	Phụ trách chung, chủ trì trong việc xây dựng kế hoạch công tác kiểm tra của đơn vị - KT HĐSP của GV và các tổ CM, các đoàn thể.
2	Phan Thanh Quang	PHT: Phó trưởng ban (Thường trực)	Kiểm tra hoạt động SP của GV. Kiểm tra việc thực hiện các kì thi, kiểm tra, đánh giá xếp loại, xét HTCT lớp học HTCTTH, tuyển sinh đầu cấp, Công tác phổ cập và các nhiệm vụ khác khi được HT phân công.
3	Nguyễn Xuân Du	CTCD- TT tổ 4+5 Phó trưởng ban	Kiểm tra việc thực hiện phòng chống tham nhũng, chống lãng phí, các cuộc vận động, các phong trào thi đua và KT HĐSP của GV và các nhiệm vụ khác khi được HT phân công.
4	Vũ Thị Nguyệt	TT tổ 1 - Ủy viên	KT HĐSP của GV, kiểm tra các lĩnh vực theo nhiệm vụ, quyền hạn của trưởng ban thanh tra nhân dân và các nhiệm vụ khác khi được HT phân công.
5	Nguyễn Thị Hiền	TT tổ 2+3 - Ủy viên	KT HĐSP của GV và các nhiệm vụ khác khi được HT phân công.
6	Phạm Thị Nhẫn	Tổ phó tổ 1 - Ủy viên	KT HĐSP của GV và các nhiệm vụ khác khi được HT phân công.
7	Nguyễn Thị Hằng	Tổ phó tổ 2+3 - Ủy viên	KT HĐSP của GV và các nhiệm vụ khác khi được HT phân công.
8	Trần Thị Tâm Đan	TP tổ 4+5 - Ủy viên	KT HĐSP của GV và các nhiệm vụ khác khi được HT phân công.
9	Nguyễn Văn Cường	Bí thư chi đoàn - TPT Đội - Ủy viên	Kiểm tra thực hiện phong trào, hoạt động học tập và rèn luyện của HS, KT việc thực hiện các hoạt động của đoàn và liên đội và các nhiệm vụ khác khi được HT phân công.

10	Lại Thị Hà	Nhân viên Y tế	KT Công tác y tế, vệ sinh môi trường và các nhiệm vụ khác khi được HT phân công.
11	Nguyễn Thị Nhâm	Kế toán-VT	KT các phòng chức năng, CSVC, tài sản, công tác thư viện, thiết bị và các nhiệm vụ khác khi được HT phân công.
12	Trần Thị Mai	GV Tiếng Anh	Phối hợp kiểm tra hoạt động sư phạm của GV Tiếng Anh và các nhiệm vụ khác khi được HT phân công.

6. Ban chỉ đạo Phòng chống và giảm nhẹ rủi ro thiên tai.

TT	Họ và tên	Chức vụ	Nhiệm vụ được giao
1	Phạm Thị Yên	Hiệu trưởng	Trưởng ban
2	Phan Thanh Quang	Phó Hiệu trưởng	Phó ban
3	Nguyễn Xuân Du	Chủ tịch Công đoàn	Thường trực
4	Nguyễn Văn Cường	TPT Đội	Ủy viên
5	Vũ Thị Nguyệt	Tổ trưởng Tổ 1	Ủy viên
6	Nguyễn Thị Hiền	Tổ trưởng Tổ 2+3	Ủy viên
7	Nguyễn Thị Hằng	Tổ phó Tổ 2+3	Ủy viên
8	Trần Thị Tâm Đan	Tổ phó Tổ 4+5	Ủy viên
9	Nguyễn Thị Nhâm	Phụ trách Kế toán	Ủy viên

7. Ban chăm sóc sức khỏe

TT	Họ và tên	Chức vụ	Nhiệm vụ được giao
1	Phạm Thị Yên	Hiệu trưởng	Trưởng ban
2	Phạm Quang Nam	Trưởng trạm y tế xã	Phó ban
3	Lại Thị Hà	Nhân viên y tế	Thường trực
4	Trần Thị Hồng Thương	GV - ĐD Hội CTĐ	Ủy viên
5	Đỗ Nhật Thành	GV Thể dục	Ủy viên
6	Nguyễn Văn Cường	TPT Đội	Ủy viên
7	Nguyễn Văn Phát	Ban Đại diện CMHS	Ủy viên

8. Ban Phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ.

STT	Họ và tên	Năm sinh	Chức vụ		Ghi chú
			Chuyên môn	Đội PCCC	
1	Phan Thanh Quang	1971	PHT	Đội trưởng	
2	Nguyễn Xuân Du	1972	TTCM- GV	Thành viên	
3	Nguyễn Văn Cường	1985	TPTĐ-GV	Thành viên	

4	Vũ Thị Nguyệt	1991	TTCM- GV	Thành viên	
5	Nguyễn Thị Hiền	1975	TTCM- GV	Thành viên	
6	Nguyễn Thị Hằng	1990	TPCM- GV	Thành viên	
7	Trần Thị Tâm Đan	1996	TPCM- GV	Thành viên	
8	Đỗ Nhật Thành	1989	GV	Thành viên	
9	Nguyễn Xuân Lịch	1974	GV	Thành viên	
10	Trần Thị Hồng Thương	1989	GV	Thành viên	
11	Lại Thị Hà	1989	NV Y tế	Thành viên	
12	Nguyễn Thị Nhâm	1988	PT Kế toán	Thành viên	
13	Trần Văn Ban	1963	NV Bảo vệ	Thành viên	

9. Ban Phòng chống dịch bệnh

TT	Họ và tên	Chức vụ	Nhiệm vụ được giao
1	Nguyễn Xuân Du	Tổ trưởng Tổ 4+5	Trưởng ban
2	Nguyễn Thị Hiền	Tổ trưởng Tổ 2+3	Phó ban
3	Vũ Thị Nguyệt	Tổ trưởng Tổ 1	Thường trực
4	Nguyễn Thị Nhâm	Phụ trách Kế toán	Ủy viên
5	Trần Thị Tâm Đan	Tổ phó Tổ 4+5	Ủy viên
6	Nguyễn Thị Hằng	Tổ phó Tổ 2+3	Ủy viên
7	Phạm Thị Nhẫn	Tổ phó Tổ 1	Ủy viên
8	Lại Thị Hà	Nhân viên Y tế	Ủy viên
9	Nguyễn Văn Cường	Bí thư Chi đoàn - TPT Đội	Ủy viên

10. Ban Thi đua - Khen thưởng - Kỷ luật

TT	Họ và tên	Chức vụ	Nhiệm vụ được giao
1	Bà Phạm Thị Yên	- Hiệu trưởng	- Chủ tịch HĐ
2	Ông Nguyễn Xuân Du	- Chủ tịch Công đoàn-TT Tổ 4+5	- Phó chủ tịch HĐ
3	Ông Phan Thanh Quang	- Phó Hiệu trưởng	- Ủy viên
4	Ông Nguyễn Văn Cường	- Bí thư Chi đoàn	- Ủy viên
5	Bà Vũ Thị Nguyệt	- TT Tổ 1	- Ủy viên
6	Bà Nguyễn Thị Hiền	- TT Tổ 2+3	- Thư ký
7	Bà Trần Thị Tâm Đan	- TP Tổ 4+5	- Ủy viên
8	Bà Phạm Thị Nhẫn	- TP Tổ 1	- Ủy viên
9	Bà Nguyễn Thị Hằng	- TP Tổ 2+3	- Ủy viên
10	Bà Nguyễn Thị Nhâm	- Kế toán	- Ủy viên

11. Ban Quản lý Dạy thêm học thêm (Kỹ năng sống)

TT	Họ và tên	Chức vụ	Nhiệm vụ được giao
1	Phạm Thị Yên	Hiệu trưởng - Trưởng ban	Chịu trách nhiệm trước cơ quan quản lý cấp trên về quản lý và tổ chức thực hiện dạy thêm học thêm (DTHT) trong nhà trường, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên trong Ban quản lý; Báo cáo về cơ quan quản lý cấp trên theo quy định.
2	Phan Thanh Quang	Phó Hiệu trưởng - Phó ban	Giúp Trưởng ban quản lý và tổ chức thực hiện DTHT trong nhà trường; Phụ trách về các văn bản chỉ đạo DTHT và nội dung DTHT; trực tiếp phụ trách chỉ đạo các Tổ chuyên môn trong nhà trường về DTHT, phê duyệt chương trình, nội dung dạy thêm theo đề xuất của tổ chuyên môn.
3	Nguyễn Xuân Du	Chủ tịch Công đoàn - Tổ trưởng Tổ 4+5 - Ủy viên	Xây dựng Kế hoạch và nội dung DTHT cho HS khối lớp 4; Trực tiếp phụ trách quản lý, theo dõi, kiểm tra, đánh giá việc dạy thêm của giáo viên Tổ 4+5; thực hiện báo cáo với Trưởng ban theo quy định và đột xuất (nếu có).
4	Vũ Thị Nguyệt	Tổ trưởng Tổ 1 - Ủy viên	Xây dựng Kế hoạch và nội dung DTHT cho HS khối lớp 1; Trực tiếp phụ trách quản lý, theo dõi, kiểm tra, đánh giá việc dạy thêm của giáo viên khối 1; thực hiện báo cáo với Trưởng ban theo quy định và đột xuất (nếu có).
5	Nguyễn Thị Hiền	Tổ trưởng Tổ 2+3 - Ủy viên	Xây dựng Kế hoạch và nội dung DTHT cho HS khối lớp 3; Trực tiếp phụ trách quản lý, theo dõi, kiểm tra, đánh giá việc dạy thêm của giáo viên Tổ 2+3; thực hiện báo cáo với Trưởng ban theo quy định và đột xuất (nếu có).
6	Phạm Thị Nhẫn	Tổ phó Tổ 1 - Ủy viên	Xây dựng Kế hoạch và nội dung DTHT cho HS khối lớp 1; Trực tiếp phụ trách quản lý, theo dõi, kiểm tra, đánh giá việc dạy thêm của giáo viên khối 1; thực hiện báo cáo với Tổ trưởng Tổ 1 theo quy định và đột xuất (nếu có).
7	Nguyễn Thị Hằng	Tổ phó Tổ 2+3 - Ủy viên	Xây dựng Kế hoạch và nội dung DTHT cho HS khối lớp 2; Trực tiếp phụ trách quản lý, theo dõi, kiểm tra, đánh giá việc dạy thêm của giáo viên khối 2; thực hiện báo cáo với Tổ trưởng Tổ 2+3 theo quy định và đột xuất (nếu có).
8	Trần Thị Tâm Đan	Tổ phó Tổ 4+5 - Ủy viên	Xây dựng Kế hoạch và nội dung DTHT cho HS khối lớp 5; Trực tiếp phụ trách quản lý, theo dõi, kiểm tra, đánh giá việc

			dạy thêm của giáo viên khối 5; thực hiện báo cáo với Tổ trưởng Tổ 4+5 theo quy định và đột xuất (nếu có).
9	Nguyễn Thị Nhâm	Phụ trách Kế toán - Ủy viên	Chuẩn bị về Kinh phí và các điều kiện, tư vấn cho Hiệu trưởng sử dụng nguồn ngân sách chi cho công tác DTHT theo quy định hiện hành; hướng dẫn cho học sinh có nguyện vọng học thêm viết đơn hoặc phụ huynh học sinh viết đơn và phân chia lớp học thêm theo nguyện vọng và học lực của học sinh; Đảm bảo các điều kiện phục vụ DTHT Xây dựng Đề án thu, chi của đơn vị, tổ chức thu, chi và công khai thanh quyết toán tiền DTHT.
10	Lại Thị Hà	NV Y tế kiêm Thủ quỹ - Ủy viên	Chăm sóc sức khỏe cho giáo viên và học sinh trong thời gian tổ chức DTHT, xử lý những trường hợp ốm đau tai nạn đột xuất xảy ra tại nhà trường (nếu có) theo quy định; Chịu trách nhiệm thu - chi liên quan đến DTHT.

Căn cứ nội dung kế hoạch nêu trên, các đoàn thể, các tổ chuyên môn, các cá nhân cụ thể hóa kế hoạch năm học của nhà trường với các biện pháp cụ thể, khả thi và tổ chức triển khai hiệu quả góp phần hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2024 - 2025. Quá trình thực hiện các nhiệm vụ giáo dục, nếu có những vấn đề khó khăn cần giải quyết, các các đoàn thể, các tổ chuyên môn, các cá nhân phản ánh về Lãnh đạo nhà trường để xử lý kịp thời.

Hiệu trưởng

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Phòng GDĐT;
- Đảng ủy, UBND xã Hải Hòa;
- Các tổ CM (để thực hiện);
- Lưu VT.

Phạm Thị Yên

KÝ DUYỆT CỦA PHÒNG GDĐT

**TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ THÁNG
NĂM HỌC 2024 - 2025**

Thời gian		Nội dung công việc	Người phụ trách	Kết quả	Điều chỉnh
Tháng	Tuần				
Tháng 8/2024		- Hợp HĐSP phân công chuyên môn, chuẩn bị các điều kiện cho năm học mới. - GV lao động vệ sinh môi trường tạo cảnh quan trường lớp (chiều 01/8/2024). - Tổ chức GDKNS hè 2024. - Điều tra Phổ cập tại khu dân cư - Các bộ phận rà soát, kiểm tra CSVC nhà trường đầu năm học, báo cáo số liệu, làm tờ trình về địa phương.	- BGH -GV toàn trường. - BGH, GV toàn trường. - BP Văn phòng, HT, PHT, GVCN & PT các phòng CN.		31/7/2024 05/8-27/8/2024
		- Dự Tổng kết năm học 2023-2024, Triển khai phương hướng nhiệm vụ năm học 2024-2025 tại SGD, PGD. - Dự Hội thảo, tập huấn Nâng cao năng lực quản trị tổ chức, hành chính trong trường tiểu học theo yêu cầu CTGDPT 2018 cho HT trường TH tại Sở GDĐT. - Dự Hội thảo, tập huấn Nâng cao năng lực xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường tiểu học đáp ứng CTGDPT 2018 cho CBQL phụ trách xây dựng KH tại Sở GDĐT. - Tập huấn tích hợp GD Quốc phòng An ninh cấp Tỉnh, cấp huyện. - Tổ chức tập huấn đại trà cho GV lớp 5; Tập huấn Xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường	- HT - HT - PHT - HT, PHT, TT+TPCM - HT, PHT, TT+TPCM & GV dạy lớp 5.		

		- Tập luyện Văn nghệ chào mừng CMT8 & QK 2/9 biểu diễn tại xã. - CB-GV-NV học bồi dưỡng chính trị hè 2024. - Tổ chức xây dựng KHGD, KHGD, KHMH, KHBD.	- GV Âm nhạc & HS lớp 5. -CBGVNV nhà trường - BGH, TT-TP; GV.		
		- HS lớp 1 tựu trường (ngày 22/8/2024); - Cấp Tiểu học Phòng GD triển khai nhiệm vụ năm học 2024-2025. (23/8/2024). - HS lớp 2-5 tựu trường (ngày 28/8/2024); - Công tác chuẩn bị năm học mới (linh hoạt, gọn nhẹ, thiết thực, đảm bảo an toàn): Tập luyện nghi thức Đội và Văn nghệ; Khánh tiết...	- BGH, GV dạy lớp 1. - HT, PHT; - BGH, GV dạy lớp 2-5. -CBGVNV toàn trường.		
		- Tổng vệ sinh toàn trường (chiều 30/8). - Nghỉ lễ Quốc khánh (31/8-03/9/2024)	- CB, GV toàn trường. - Toàn trường.		
Tháng 9/ 2024	Tuần 1 (09-15/9/2024)	- Khai giảng năm học mới (05/9/2024). - Bắt đầu Học kỳ I (06/9/2024). - Thực hiện chương trình tuần 1. - Tổng hợp Báo cáo số liệu đầu năm học. - GV nhập dữ liệu trên máy, hoàn thiện báo cáo và hồ sơ Phổ cập. - Tập huấn nâng cao về PPDH đáp ứng yêu cầu thực hiện CTGDPT 2018.	- CB, GV,NV. - HT - BGH, GV. - PHT, GVCN. - PHT, GVCN. - Toàn trường		
	Tuần 2 (16-22/9)	- Thực hiện chương trình tuần 2. - Ban phổ cập nhập dữ liệu, xử lý, thống kê số liệu PCGDTH;	- BGH, GV - PHT, GVCN.		

	/2024)	nhập dữ liệu trên CSDL ngành. - Tổ chuyên môn triển khai hoạt động của tổ. - Các Tổ chuyên môn, các ban, các bộ phận trao đổi, đóng góp ý kiến cho dự thảo kế hoạch năm học của nhà trường (11-18/9). - Tham dự chương trình Trại thu 2024 tại xã.	- BGH - TT-TP, GV - BGH. - TT-TPCM, GV.		
	Tuần 3 (23-29/9/2024)	- Thực hiện chương trình tuần 3. - Liên đội triển khai hoạt động theo chủ điểm. - Ổn định nền nếp dạy và học. - Các khối lớp kiểm tra viết chữ đẹp (bài số 1). - Hiệu trưởng duyệt kế hoạch năm học nhà trường tại phòng GD (18/9). - Tổ chức Hội nghị công chức, viên chức (Dự kiến: 24/9/2024); - Tham gia tập huấn chương trình giáo dục địa phương (của Sở, Bộ), tổ chức tập huấn chương trình giáo dục địa phương cấp huyện. - Tập huấn xây dựng văn hóa nhà trường đáp ứng yêu cầu thực hiện CTGDPT 2018. - Tổ chức Hội nghị PHHS các lớp và nhà trường năm học 2024-2025 (lần thứ nhất)->Dự kiến: 29/9/2024. - Tham dự Hội thi Giai điệu tuổi hồng cấp huyện.	- BGH, GV - TPT. - BGH, TTCM; GV toàn trường. - BGH, GVCN - CB, GV, NV nhà trường. - CB, GV, NV nhà trường. - CB, GV, NV nhà trường. - TPT Đội ; GV AN		

	Tuần 4 (30/9-06/10/2024)	- Trường thực hiện chương trình tuần 4. - Hỗ trợ, chia sẻ các hoạt động giáo dục giữa các TCM. - Thông qua kế hoạch tổ, cá nhân. - Kiểm tra chuyên đề Xanh hóa lớp học.	- BGH, GV toàn trường. - BGH. - TT-TPCM, GV. - BGH. - TT-TPCM, GV. - CB, GV, NV nhà trường. -BGH, Đoàn viên.		
Tháng 10/2024	Tuần 5 (07/10-13/10/2024)	- Trường thực hiện chương trình tuần 5. - Kiểm tra tình hình đầu năm học. - Kiểm tra, hỗ trợ, chia sẻ kinh nghiệm triển khai CTGDPT2018 (kiểm tra chéo của PGD) - BGH tư vấn hỗ trợ dạy học và tổ chức các hoạt động giáo dục lớp 4 - CTGDPT 2018. - Tham gia tập huấn chương trình giáo dục địa phương (của Sở, Bộ), tổ chức tập huấn chương trình giáo dục địa phương cấp huyện. - Tập huấn triển khai giáo dục công dân số - Tổ chức HĐGDNGCK, rèn kỹ năng sống... - Kiện toàn các tổ chức đoàn thể; Đại hội Chi đoàn, Liên đội TNTP HCM.	- BGH, TT, TP, GV. - BGH. - BGH, TT, TP, GV. - Ban KTrNB, GV lớp 4. - BGH, TT, TP, GV. - BGH, TT, TP, GV. - TPT Đội; BCH CĐ		

	Tuần 6 (14/10-20/10/2024)	- Trường thực hiện chương trình tuần 6. - Tổ chức HĐGDNGCK, rèn kỹ năng sống... - Các tổ chuyên môn triển khai hoạt động của tổ CM. - Tổ chức Lễ đón thư Bác 15/10. - Phát động dạy học kết hợp giáo dục STEM năm học 2023 - 2024. - Trường nộp Kế hoạch KĐCL và Kế hoạch BDTX; Đăng ký thi đua tập thể và cá nhân (15/10). - Đón đoàn Kiểm tra chuyên đề, toàn diện của PGD.	- BGH, TT, TP, GV. - TT-TPCM. - PHT, TPT. - PHT - BGH, TT, TP, GV.		
	Tuần 7 (21/10-27/10/2024)	- Thực hiện chương trình tuần 7 - Các tổ chuyên môn triển khai hoạt động của tổ CM. - Kỷ niệm ngày PNVN (20/10). - Tổ chức HĐGDNGCK, rèn kỹ năng sống... - Tổng hợp số liệu PCGDTH	- BGH. - TT-TPCM. - BCHCD. - BGH, GV. - PHT		
	Tuần 8 (28/10-03/11/2024)	- Trường thực hiện chương trình tuần 8. - Tổ chức HĐGDNGCK, rèn kỹ năng sống... - Các khối lớp kiểm tra viết chữ đẹp (bài số 2). - Tổng hợp số liệu PCGDTH. - Hoàn thành nhập dữ liệu trên CSDL ngành. - Tổ chức Hội thi Hùng biện tiếng Anh cấp trường.	- BGH. - TT-TPCM. - TT-TPCM, GVCN. - PHT. - HT; PHT; GV T.Anh		
	Tuần 9 (04/11-	- Ổn định nền nếp dạy và học.	- BGH. - TT-		

Tháng 11/ 2024	10/11 /2024)	- Thực hiện chương trình tuần 9. - Tổ chức HĐGDNGCK & KNS. - Tổ chức Thi Giáo viên dạy giỏi (Cấp trường) - Phát động thi đua dạy tốt - học tốt chào mừng ngày 20/11. - Phối hợp tổ chức Hội thi Hùng biện tiếng Anh cấp huyện. - Kiểm tra chuyên đề GV khối lớp 5 (đ/c Đan, Ánh).	TPCM. - BGH. - TT-TPCM. - GV toàn trường - PHT, TT-TPCM - HT; PHT; GV T.Anh - Ban KTNB		
	Tuần 10 (11/11-17/11 /2024)	- Trường thực hiện chương trình tuần 10. - Tổ chức HĐGDNGCK & KNS. - Tập huấn chương trình, Tài liệu giáo dục địa phương lớp 5 cho TTCM, GVCC (Tại sở, Phòng) - Kiểm tra công nhận PCGDTH cấp huyện. - Kiểm tra định kỳ giữa học Kỳ I: Toán, T. Việt khối 4,5. - Đội tổ chức giao lưu văn nghệ giữa các khối lớp. - Phát động thi đua giành nhiều bông hoa điểm tốt chào mừng ngày 20-11.	- BGH. - TT-TPCM. - BGH. - TT-TPCM, GV - PHT. - BGH-TT-TPCM. - TPT. - HT, TPT		
	Tuần 11 (18/11-24/11 /2024)	- Trường thực hiện chương trình tuần 11. - Tổ chức HĐGDNGCK & KNS.	- BGH. - TT-TPCM.		

		- Kỷ niệm ngày nhà giáo Việt Nam 20/11. - Tổ chức giao lưu viết chữ đẹp và đẹp cấp trường. - Tham gia Giải chạy S-Race online do Sở GD tổ chức.	- HT, CTCĐ. - BGH. - TT-TPCM. - CBQL, GV, NV, CMHS và HS		
	Tuần 12 (25/11-01/12/2024)	- Trường thực hiện chương trình tuần 12. - Tổ chức HĐGDNGCK & KNS. - Các khối lớp kiểm tra viết chữ đẹp (bài số 3). - Tổ chức ngày hội đọc sách cấp trường. - Kiểm tra chuyên đề GV khối lớp 2 (đ/c Tú).	- BGH. - TT-TPCM. - TT-TPCM, GVCN - BGH. - GV. - Ban KTrNB.		
	Tuần 13 (02/12-08/12/2024)	- Giữ vững kỷ cương nền nếp dạy và học. - Trường thực hiện chương trình tuần 13. - Tổ chức HĐGDNGCK & KNS. - Liên đội triển khai hoạt động theo chủ điểm, phát động thi đua noi gương chú bộ đội.. - Các tổ chuyên môn triển khai hoạt động của tổ.	- BGH. - TT-TPCM. - TPT. - TT-TPCM.		
Tháng 12/ 2024	Tuần 14 (09/12-15/12/2024)	- Giữ vững kỷ cương nền nếp dạy và học. - Trường thực hiện chương trình tuần 14. - Tổ chức HĐGDNGCK & KNS. - Tập huấn đáp ứng yêu cầu thực hiện CTGDPT2018	- BGH. - BGH. - TT-TPCM. - BGH. - TT-TPCM; GV.		

		- Nhập dữ liệu, số liệu đầu năm học 2024-2025 trên CSDL ngành toàn tỉnh.	- Phó Hiệu trưởng		
	Tuần 15 (16/12-22/12/2024)	- Trường thực hiện chương trình tuần 15. - Tổ chức HĐGDNGCK & KNS. - SHCM bàn bài dạy trong tuần, nội dung ôn tập chuẩn bị cho kiểm tra định kỳ lần 2. - Tổ chức Hội khỏe Phù Đổng cấp trường, kỷ niệm ngày Quân đội nhân dân Việt Nam 22/12. - Tổ chức cho HS trải nghiệm: viếng nghĩa trang liệt sĩ và chăm sóc nghĩa trang liệt sĩ.	- BGH. - TT-TPCM. - TT-TPCM. - BGH, TPT Đội & GV - BGH, TPT Đội, ĐTN		
	Tuần 16 (23/12-29/12/2024)	- Trường thực hiện chương trình tuần 16. - Tổ chức HĐGDNGCK & KNS. - Các khối lớp kiểm tra viết chữ đẹp (bài số 4) - Giao lưu viết chữ đẹp học sinh cấp trường.	- BGH. - PHT; TPT. - TT-TPCM. - BGH. - TT-TPCM.		
	Tuần 17 (30/12/2024-05/01/2025)	- Trường thực hiện chương trình tuần 17. - Tổ chức HĐGDNGCK & KNS. - Kiểm tra nền nếp các khối lớp, hồ sơ GV để đánh giá thi đua của học kỳ I.	- BGH. - PHT, TPT, GV.		
Tháng 01/2025	Tuần 18 (06/01/2025-12/01/2025)	- Trường thực hiện chương trình tuần 18. - Kiểm tra định kỳ cuối kỳ I. - Hoàn thiện các công việc của học kỳ I. - Nộp báo cáo sơ kết và các biểu mẫu báo cáo về phòng GD theo KH. - Công tác phổ cập: nộp thống	- BGH. - BGH, TT-TP Tổ 4+5 - HT. - PHT.		

		kê báo cáo về PGD. - Duyệt, kiểm tra sổ điểm để GV làm điểm học bạ kỳ 1. - Nộp báo cáo cuối HKI, báo cáo chất lượng GDTH trên CSDL ngành	- PHT. - HT.		
	Tuần 18.1 (13/01/2025-19/01/2025)	- Hoàn thiện các công việc của học kỳ I. - Hợp tổ bình xét thi đua học kỳ 1 của GV. - Sơ kết học kỳ 1 trong GV - Đánh giá việc thực hiện kế hoạch học kỳ 1; Triển khai phương hướng học kỳ 2. - Kết thúc học kì I (ngày 17/01/2025).	- BGH. - BGH, TT-TP Tổ 4+5 - HT.		
	Tuần 19 (20/01/2025-26/01/2025)	- Bắt đầu học kì II (ngày 20/01/2025). - Trường thực hiện chương trình tuần 19. - Tổ chức HĐGDNGCK & KNS. - Ổn định nề nếp dạy và học. - Tham dự Hội thi Giải Toán-Khoa học bằng tiếng Anh cấp huyện. - Tham dự Hội thi Hùng biện Tiếng Anh cấp tỉnh (nếu có HS). - Tham dự Hội thi Giáo viên giỏi cấp huyện. - Kiểm tra việc thực hiện NV: đ/c Thành, Hương. - Phòng GDĐT kiểm tra các trường theo kế hoạch. - SHCM bàn bài dạy, trao đổi về Chương trình GDPT 2018.	- BGH. - BGH. - TT-TPCM. - TTCM. - GV L4,5 & GV T.Anh - HT; PHT; GV toàn trường. - Ban KTrNB. - TTCM		
	Tuần 20 (27/01/2025-09/02/2025)	- Trường thực hiện chương trình tuần 20 - Tổ chức HĐGDNGCK & KNS. - Tổ chức hoạt động trải	- BGH. - TT-TPCM. - CB, GV,		

		nghiệm Tết cổ truyền kết hợp với Ngày hội STEM (lần 1). (* Dự kiến nghỉ Tết Nguyên đán).	NV và HS toàn trường		
Tháng 02/ 2025	Tuần 21 (10/02/2025-16/02/2025)	- Trường thực hiện chương trình tuần 21. - Báo cáo tình hình sau nghỉ Tết. - Các khối lớp kiểm tra viết chữ đẹp (bài số 5) - Tổ chức HĐGDNGCK & KNS.	- BGH. - TT-TPCM. - BGH. - TT-TPCM. - BGH. - TT-TPCM.		
	Tuần 22 (17/02/2025-23/02/2025)	- Trường thực hiện chương trình tuần 22. - Tổ chức HĐGDNGCK & KNS. - Tham dự Hội thi Giáo viên làm Tổng PT Đội giỏi cấp tỉnh (nếu có).	- BGH. - TT-TPCM; GV. - BGH. - TT-TPCM; GV. - TPT Đội		
	Tuần 23 (24/02/2025-02/3/2025)	- Thực hiện chương trình tuần 23. - Tổ chức HĐGDNGCK & KNS. - Phối hợp tổ chức Thi Trạng nguyên Tiếng Việt (Cấp trường)	- BGH. - TT-TPCM. - BGH, GVCN. - BGH, GV dạy lớp 5. - BGH, TPT Đội, GVCN.		
	Tuần 24 (03/03/2025-09/3/2025)	- Trường thực hiện chương trình tuần 24. - Tổ chức HĐGDNGCK & KNS. - Ổn định nền nếp dạy và học.	- BGH. - HT. - TPT.		

		- Phòng GD&ĐT kiểm tra các trường theo kế hoạch. - Liên Đội triển khai hoạt động theo chủ điểm. - Các khối lớp kiểm tra viết chữ đẹp (bài số 6).	TT-TPCM.		
Tháng 03/ 2025	Tuần 25 (10/3/2025-16/3/2025)	- Trường thực hiện chương trình tuần 25. - Tổ chức HGDNGCK & KNS. - Phối hợp tổ chức Thi Trạng nguyên Tiếng Việt (Cấp huyện, cấp tỉnh) - Kiểm tra việc dạy học tiếng Anh theo Đề án dạy học tiếng Anh. - Hỗ trợ, chia sẻ các hoạt động giáo dục giữa các tổ-khối CM. - Các tổ SH chuyên môn bàn nội dung bài dạy trong tuần, ôn tập chuẩn bị cho KTĐK giữa học kỳ II khối lớp 4, 5. - Tham dự cuộc thi TDTT học sinh cấp huyện (08-20/3/2025).	- BGH. -BGH- TT-TPCM Tổ 4+5. - HT; PHT; TT-TPCM. - BGH, GV tiếng Anh -BGH, TT-TPCM, GV - TT-TPCM Tổ 4+5 - GV GDTC		
	Tuần 26 (17/3/2025-23/3/2025)	- Trường thực hiện chương trình tuần 26. - Tổ chức HGDNGCK & KNS. - Giáo viên viết sáng kiến kinh nghiệm. - Kỷ niệm ngày Quốc tế phụ nữ 8/3, sơ kết công tác nữ. - Kiểm tra việc thực hiện NV GV dạy lớp 3 (đ/c Quỳnh).	- BGH. - BGH, TT-TP, GVCN các lớp. - HT-CTCĐ. - Ban KTrNB		
	Tuần 27 (24/3)	- Trường thực hiện chương trình tuần 27. - Tổ chức HGDNGCK &	- BGH. - BGH,		

	/2025-30/3 /2025)	KNS. - Tham gia thiết kế SP dự cuộc thi Thiết kế Bài giảng điện tử cấp huyện, cấp tỉnh (theo CV chỉ đạo)	TT-TP, GVCN các lớp. - CBGV toàn trường.		
	Tuần 28 (31/3 /2025-06/4 /2025)	- Trường thực hiện chương trình tuần 28. - Tổ chức HĐGDNGCK & KNS. - Kiểm tra định giữa học kỳ II khối lớp 4, 5: môn toán, Tiếng Việt. - Tổ chức kỷ niệm ngày thành lập Đoàn 26/3. - Kết nạp Đội viên mới. - Các khối lớp kiểm tra viết chữ đẹp (bài số 7).	- BGH. - BGH, TT-TP, GVCN lớp 4+5 - BTCĐ. - TPT. - TT-TPCM.		
Tháng 4 / 2025	Tuần 29 (07/4 /2025-13/4 /2025)	- Trường thực hiện chương trình tuần 29. - Tổ chức HĐGDNGCK & KNS. - Ổn định nền nếp dạy và học. - Liên đội triển khai hoạt động theo chủ điểm.	- BGH. - HT. - TPT.		
	Tuần 30 (14/4 /2025-20/4 /2025)	- Trường thực hiện chương trình tuần 30. - Tổ chức HĐGDNGCK & KNS. - Phối hợp tổ chức Thi Trạng nguyên Tiếng Việt (Cấp Quốc gia – nếu có HS)	- BGH. - BGH. - BGH. TT-TPCM. - HT; PHT; GV có HS tham gia.		
	Tuần 31 (21/4	- Trường thực hiện chương trình tuần 31. - Tổ chức HĐGDNGCK &	- BGH.		

	/2025-27/4/2025)	KNS. - Các tổ chuyên môn triển khai dạy đúng chương trình, chuẩn bị ôn tập cuối năm. - Khảo sát đánh giá năng lực học sinh cuối năm học.	TT-TPCM. - BGH, TT-TPCM, GV		
	Tuần 32 (28/4/2025-04/5/2025)	- Trường thực hiện chương trình tuần 32. - Tổ chức HĐGDNGCK & KNS. - Ổn định nề nếp dạy và học. - Liên đội triển khai hoạt động theo chủ điểm. - Các khối lớp kiểm tra viết chữ đẹp (bài số 8). - PGD Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ cuối năm học.	- BGH. - HT. - TPT. - TT-TPCM. - BGH, GVCN - BGH, GVCN		
Tháng 5 / 2025	Tuần 33 (05/5/2025-11/5/2025)	- Trường thực hiện chương trình tuần 33. - Tổ chức HĐGDNGCK & KNS. - Tổng kết phong trào “Viết chữ đúng và đẹp” cấp huyện - Các tổ chuyên môn họp bàn thống nhất nội dung ôn tập các môn: Toán, T.Việt, Khoa, Sử, Địa, chuẩn bị cho kiểm tra định kỳ cuối năm.	- BGH. - TT-TPCM. - BGH, GV. - TT-TPCM.		
	Tuần 34 (12/5/2025-18/5/2025)	- Trường thực hiện chương trình tuần 34. - Tổ chức HĐGDNGCK & KNS. - Kiểm tra nề nếp các khối lớp, hồ sơ GV để đánh giá thi đua cuối năm. - Nộp bài thi Thiết kế Bài giảng điện tử cấp huyện, cấp tỉnh.	- BGH. - PHT. - BGH, GV.		

	Tuần 35 (19/5/2025-25/5/2025)	- Trường thực hiện chương trình tuần 35. - Tổ chức HĐGDNGCK & KNS. - Tham dự Phong trào “Viết chữ đúng và đẹp” Năm học 2024 - 2025 cấp tỉnh. - Trường tổ chức cho HS trải nghiệm kết hợp với Ngày hội STEM lần 2 - Tổ chức kiểm tra cuối năm học. - Kết thúc học kỳ II (trước 24/5/2025). - Thống kê chất lượng năm học 2024 -2025.	- BGH. - BGH, GVCN - CB, GV, NV toàn trường. - HT, PHT, TT-TPCM. - PHT, TT-TPCM.		
	Tuần 36 (26/5/2025-01/6/2025)	- Hoàn thiện các điều kiện chuẩn bị cho tổng kết năm học 2024 - 2025. - Hợp bình bầu thi đua ở các lớp. - Hợp tổ, Ban Thi đua - Khen thưởng bình xét thi đua cuối năm. - GV làm điểm học bạ. - Duyệt học bạ (25/5). - Xét công nhận học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học năm học 2024 - 2025. - Tổng kết năm học 2024 - 2025 (28/5). - Quyết toán các khoản thu-chi trong nhà trường. - Nộp các loại báo cáo thống kê về phòng GD. - Kết thúc năm học 2024- 2025 (trước 31/5/2025).	- BGH, GV. - GVCN. - HT, PHT, TTCM. - GVCN. - HT, KT.		
Tháng 6 / 2025		- Ngày Quốc tế thiếu nhi 1/6. - Nộp báo cáo thi đua về PGD. - Đánh giá, tổng kết việc thực hiện nhiệm vụ năm học.	- CTCĐ. - HT, VP. - HT.		

		- Chuẩn bị tuyển sinh lớp 1. - Tổng kết 05 năm thực hiện CTGDPT 2018 các cấp - Tập huấn chuyên môn đáp ứng Chương trình GDPT 2018	- HT, - BGH, GV lớp 1. - HT; PHT; TT-TPCM. - CB, GV toàn trường.		
Tháng 7/ 2025		- Dự tập huấn do Sở Giáo dục và Đào tạo & PGDĐT tổ chức. - Chuẩn bị, triển khai tập huấn chuyên môn hè 2025 và chương trình GDPT 2018. - Xây dựng phương hướng nhiệm vụ 2025-2026.	- HT, PHT. - HT, PHT. - BGH, GVNV toàn trường. - HT; PHT.		